

QUY HOẠCH PHÂN KHU KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG, TỶ LỆ 1/2000
 ĐỊA ĐIỂM: XÃ TIẾN THẮNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
 BẢN ĐỒ SỬ DỤNG ĐẤT QUY HOẠCH

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI
 PHÒNG XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG
 THẨM ĐỊNH QUY HOẠCH
 Số:
 ngày tháng năm 20.....

0 100 250M
1CM = 50M

SƠ ĐỒ PHÂN KHU PHÁT TRIỂN

DIỆN TÍCH PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP
 DIỆN TÍCH NGOÀI KHU VỰC PHÁT TRIỂN KHU CÔNG NGHIỆP
 PHẠM VI TUYẾN KÈNH HOÀN TRẢ BÀN GIAO CHO ĐƠN VỊ QUẢN LÝ VẬN HÀNH THEO QUY ĐỊNH SAU KHI HOÀN THÀNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH

GHI CHÚ:

- QUY HOẠCH PHÂN KHU KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG, TỶ LỆ 1/2000 TẠI TIẾN THẮNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI THỂ HIỆN Ở TỶ LỆ 1/2.000 MANG TÍNH ĐỊNH HƯỚNG, XÁC ĐỊNH CÁC NGUYÊN TẮC TỔ CHỨC KHÔNG GIAN, KIẾN TRÚC CẢNH QUAN TOÀN KHU VỰC LẬP QUY HOẠCH. CHỈ TIÊU QUY HOẠCH KIẾN TRÚC CỦA TỪNG LÔ ĐẤT SẼ ĐƯỢC XÁC ĐỊNH CỤ THỂ Ở GIAI ĐOẠN LẬP QUY HOẠCH CHI TIẾT, LẬP DỰ ÁN ĐẦU TƯ, CÓ THỂ VI CHỈNH NHỎ ĐẢM BẢO NGUYÊN TẮC, KHÔNG VI VIẾT QUÁ CHỈ TIÊU SỬ DỤNG ĐẤT KHÔNG CHÉ TRONG QUY HOẠCH PHÂN KHU. TUẦN THỦ QUY CHUẨN QUY HOẠCH XÂY DỰNG, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ CHUYÊN NGÀNH, CÁC QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN; PHÙ HỢP KHẢ NĂNG ĐÁP ỨNG CỦA HỆ THỐNG HẠ TẦNG XÃ HỘI, HẠ TẦNG KỸ THUẬT THEO QUY HOẠCH PHÂN KHU ĐƯỢC DUYỆT VÀ PHẢI ĐƯỢC CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CHẤP THUẬN.

- MẶT ĐỘ XÂY DỰNG TỐI ĐA ĐẤT DỊCH VỤ KHU CÔNG NGHIỆP LÀ CHỈ TIÊU "GÓP" ĐƯỢC XÁC ĐỊNH TẠI BƯỚC LẬP QUY HOẠCH PHÂN KHU TỶ LỆ 1/2000, KHI TRIỂN KHAI CÁC BƯỚC TIẾP THEO SẼ XÁC ĐỊNH CỤ THỂ MẶT ĐỘ XÂY DỰNG THUẬN CỦA TỪNG LÔ ĐẤT ĐẢM BẢO TUẦN THỦ QUY CHUẨN QUY HOẠCH XÂY DỰNG, CÁC CHỈ TIÊU LIÊN QUAN, CÁC QUY ĐỊNH HIỆN HÀNH VÀ PHẢI ĐƯỢC CƠ QUAN CÓ THẨM QUYỀN CHẤP THUẬN, PHÉ DUYỆT THEO QUY ĐỊNH.

- RANH GIỚI, HÀNH LANG BẢO VỆ HOẶC CÁCH LY CỦA CÁC CÔNG TRÌNH NGHĨA TRANG, AN NINH, GIAO THÔNG VÀ HẠ TẦNG KỸ THUẬT SẼ ĐƯỢC XÁC ĐỊNH CỤ THỂ (CÓ Ý KIẾN THỎA THUẬN CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ CHUYÊN NGÀNH, CƠ QUAN CHỦ QUẢN) KHI LẬP QUY HOẠCH CHI TIẾT HOẶC DỰ ÁN ĐẦU TƯ, TUẦN THỦ QUY CHUẨN XÂY DỰNG VÀ CÁC QUY ĐỊNH LIÊN QUAN.

- BÀI ĐỒ XE TRONG KHU CÔNG NGHIỆP CÓ THỂ KẾT HỢP ĐỂ TRÍ CÁC TIỆN ÍCH (TRẠM CUNG CẤP NHIÊN LIỆU, TRẠM SẠC ĐIỆN, ĐIỂM TẬP KẾT RÁC, NHÀ VỆ SINH CÔNG CỘNG, ... DỊCH VỤ PHỤ TRỢ PHỤC VỤ BÀI ĐỒ XE); CÁC CHỈ TIÊU QUY HOẠCH KIẾN TRÚC MẶT ĐỘ XÂY DỰNG, TẦNG CAO, ... PHÙ HỢP THEO QUY CHUẨN, TIÊU CHUẨN THIẾT KẾ HIỆN HÀNH (KHUYẾN KHÍCH ÁP DỤNG GIẢI PHÁP CÔNG NGHỆ BÀI ĐỒ XE CAO TẦNG, THÔNG MINH ĐẢM BẢO ĐÁP ỨNG TỐI ĐA CHO NHU CẦU ĐỒ XE TRONG KHU VỰC).

TT	Hạng mục sử dụng đất	Kí hiệu	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Mật độ xây dựng tối đa (%)	Tầng cao (tầng)	Hệ số SDD (tầng)
I	Đất khu công nghiệp		449,12	100,0			
1	Đất sản xuất công nghiệp, kho bãi, logistics, công trình khác ^(*)	CN	331,99	73,92	65	1-9	1,3 - 5,4
2	Đất dịch vụ khu công nghiệp ^(**)	DV	9,05	2,02	60	1-25	1,8 - 10,0
3	Đất hạ tầng kỹ thuật khác	HTKT	4,59	1,02	60	1-3	0,6 - 1,8
4	Đất cây xanh	CX	45,94	10,03	5	1	
5	Mặt nước	MN	5,31	1,18			
6	Đất giao thông	GT	50,64	11,28			
6.1	Đất đường giao thông	GT	46,36	10,32			
6.2	Đất bãi đỗ xe, xưởng sửa chữa	P	4,28	0,95	60	1-3	0,6 - 1,8
7	Đất an ninh	AN	2,50	0,56	40	1-5	1,2 - 2,0
II	Đất khác (ngoài khu công nghiệp)		32,94				
1	Đất nghĩa trang		3,74				
2	Đất giao thông đối ngoại (đường nối QL23B - cảng Chu Phan)		16,23				
3	Đất cây xanh chuyên dụng (hành lang an toàn tuyến điện 500kV)		4,32				
4	Mặt nước (các tuyến kênh của thành phố: Tam Bảo, Lũng Đầm Núi)		8,65				
	Tổng diện tích nghiên cứu lập quy hoạch		482,06				

BẢNG THÔNG KÊ MỐC TỌA ĐỘ

Mốc	X	Y
1	2346798.815	569017.952
2	2347323.854	569536.514
3	2347438.783	570547.74
4	2347535.488	571398.557
5	2347448.494	571458.152
6	2347548.043	571562.795
7	2347511.838	571595.5
8	2347603.898	571647.803
9	2347631.961	571777.736
10	2347032.38	572018.145
11	2346710.992	572295.01
12	2346283.968	572343.784
13	2346029.846	572428.343
14	2345844.682	572536.334
15	2345717.046	571539.851
16	2345593.748	570460.016
17	2345700.203	570147.964
18	2346248.933	569583.283

Ghi chú: Bảng thông kê tọa độ mốc ranh giới được xác định theo hệ tọa độ VN2000

CƠ QUAN PHÉ DUYỆT:
 BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 61/QĐ-CNCCN NGÀY 13/02/2026

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
 PHÒNG XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG - BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KÈM THEO BẢO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ 88/XĐMT NGÀY 12/02/2026

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:
 VĂN PHÒNG - BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 42/TT-VP NGÀY 13/02/2026

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:
 QUY HOẠCH PHÂN KHU KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG TỶ LỆ 1/2000
 ĐỊA ĐIỂM: XÃ TIẾN THẮNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TÊN BẢN VẼ:
 BẢN ĐỒ SỬ DỤNG ĐẤT QUY HOẠCH

BẢN VẼ: QH03A
 GHÉP: 1A0
 TỶ LỆ: 1/2.000
 NGÀY: 02/2026

THIẾT KẾ: KTS. HOÀNG MẠNH TUẤN
 CHỮ TRƯỞNG: KTS. ĐĂNG THỊ NGỌC MAI
 CHỮ NHẬN: THS.KTS. PHẠM HỮU HIỆU
 QL. KỸ THUẬT: THS.KS. HOÀNG ĐÌNH GIÁP
 QL. CHẤT LƯỢNG: THS. KTS. VŨ QUỲNH NAM

PHÓ VIỆN TRƯỞNG:
 THS.KTS. NGUYỄN MẠNH CƯỜNG

VIỆN QUY HOẠCH VÀ KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ
 ĐỊA CHỈ: P. 101A1, SỐ 55 ĐƯỜNG GIẢI PHÓNG, PHƯỜNG BẠCH MAI, TP. HÀ NỘI
 TEL: 024 3628 4230 FAX: 024 3628 4231

KÝ HIỆU:

HIỆN TRẠNG QUY HOẠCH
 I - ĐẤT KHU CÔNG NGHIỆP:

ĐẤT SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP, KHO BÃI, LOGISTICS, CÔNG TRÌNH KHÁC
 ĐẤT DỊCH VỤ KHU CÔNG NGHIỆP
 ĐẤT HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHÁC
 ĐẤT CÂY XANH
 MẶT NƯỚC
 ĐẤT GIAO THÔNG
 ĐẤT BÀI ĐỖ XE, XƯỞNG SỬA CHỮA
 ĐẤT AN NINH

ĐẤT NGHĨA TRANG
 ĐẤT GIAO THÔNG ĐỐI NGOẠI (Đường nối QL23B - cảng Chu Phan)
 ĐẤT CÂY XANH CHUYÊN DỤNG (Hành lang an toàn tuyến điện 500kV)
 MẶT NƯỚC (Các tuyến kênh của thành phố: Tam Bảo, Lũng Đầm Núi)

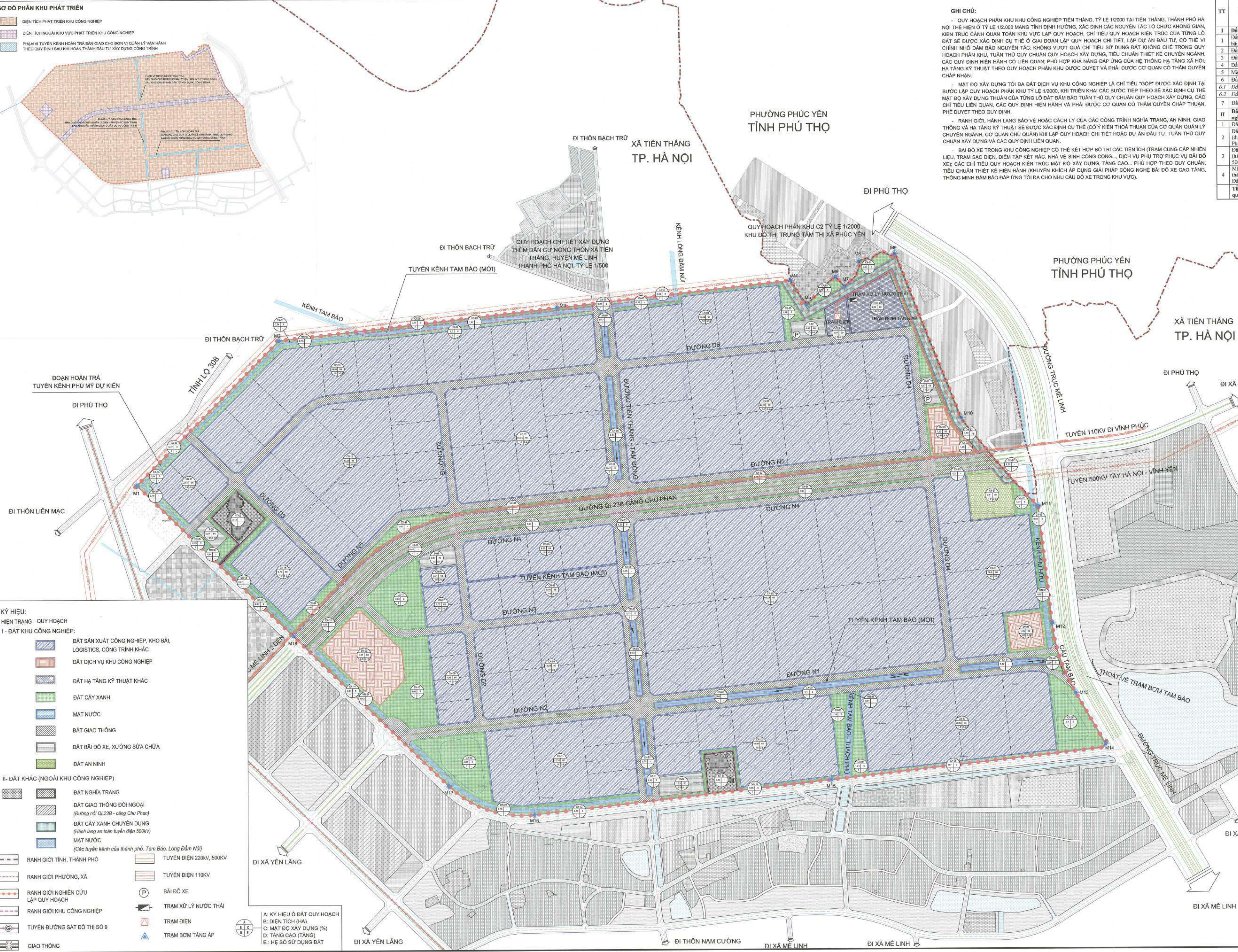
II- ĐẤT KHÁC (NGOÀI KHU CÔNG NGHIỆP)

RANH GIỚI TỈNH, THÀNH PHỐ
 RANH GIỚI PHƯỜNG, XÃ
 RANH GIỚI NGHIÊN CỨU LẬP QUY HOẠCH
 RANH GIỚI KHU CÔNG NGHIỆP
 TUYẾN ĐƯỜNG SẮT ĐỘ THỊ SỐ 9
 GIAO THÔNG

TUYẾN ĐIỆN 220KV, 500KV
 TUYẾN ĐIỆN 110KV
 BÀI ĐỖ XE
 TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI
 TRẠM ĐIỆN
 TRẠM BƠM TĂNG ÁP

A: KÝ HIỆU 0 ĐẤT QUY HOẠCH
 B: DIỆN TÍCH (HA)
 C: MẶT ĐỘ XÂY DỰNG (%)
 D: TẦNG CAO (TẦNG)
 E: HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT

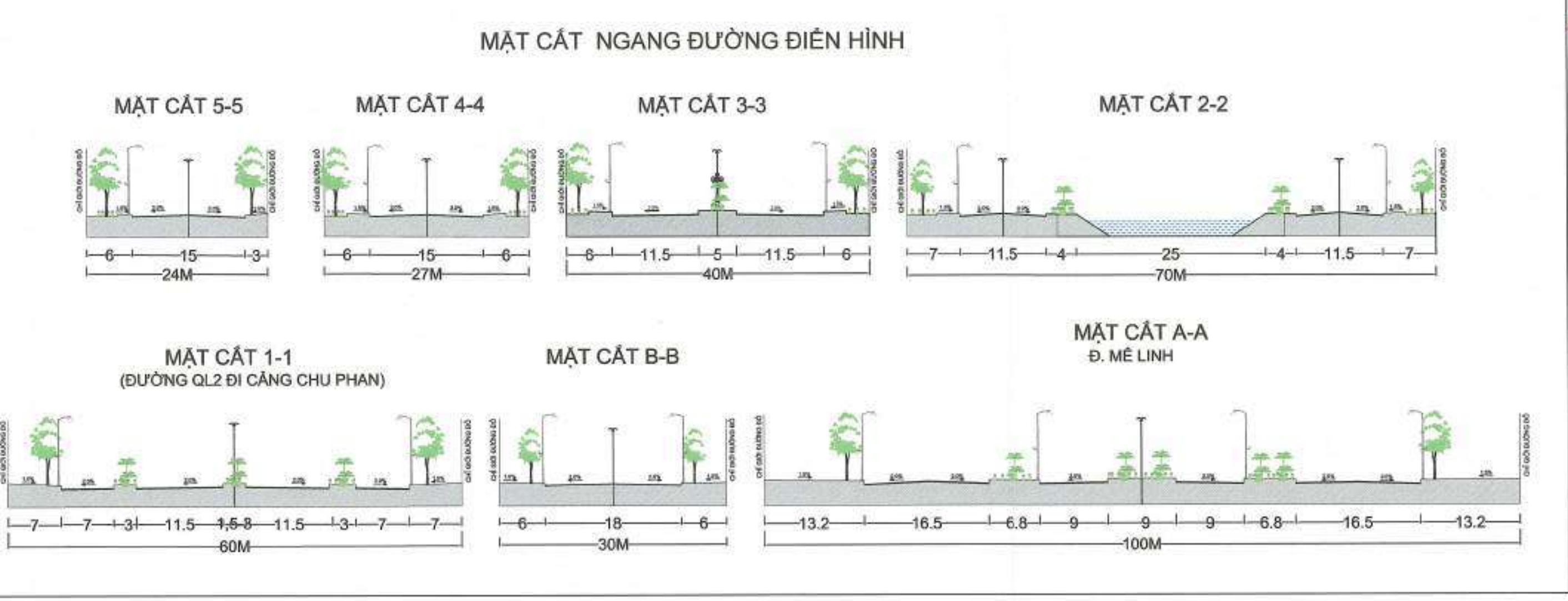
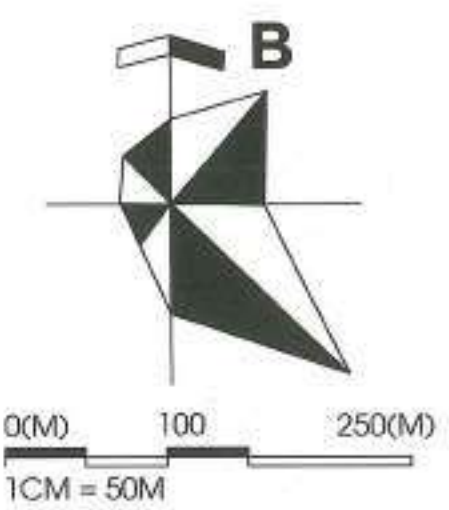
A: KÝ HIỆU 0 ĐẤT QUY HOẠCH
 B: DIỆN TÍCH (HA)
 C: MẶT ĐỘ XÂY DỰNG (%)
 D: TẦNG CAO (TẦNG)
 E: HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT



QUY HOẠCH PHÂN KHU KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG, TỶ LỆ 1/2000

ĐỊA ĐIỂM: XÃ TIẾN THẮNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH GIAO THÔNG VÀ CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỎ, CHỈ GIỚI XÂY DỰNG



KÍ HIỆU:

	ĐƯỜNG TRỤC CHÍNH ĐÔ THỊ		RANH GIỚI NGHIÊN CỨU LẬP QUY HOẠCH
	ĐƯỜNG LIÊN KHU VỰC		RANH GIỚI KHU CÔNG NGHIỆP
	ĐƯỜNG CHÍNH KHU VỰC		RANH GIỚI PHƯỜNG, XÃ
	ĐƯỜNG KHU VỰC		TUYẾN ĐƯỜNG SẮT ĐÔ THỊ SỐ 9
	CHỈ GIỚI XÂY DỰNG		TUYẾN ĐIỆN 500KV, 220KV
	CAO ĐỘ THIẾT KẾ (M)		GIAO THÔNG
	CAO ĐỘ TỰ NHIÊN (M)		
	BÃI ĐỒ XE		
	ĐẤT BÃI ĐỒ XE		



BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG

THẨM ĐỊNH QUY HOẠCH

Số:
ngày: tháng: năm 20.....

CƠ QUAN PHÉ DUYỆT:
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 61/QĐ-CHCN NGÀY 13/02/2026

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG - BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KÈM THEO BẢO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ 98/XĐMT NGÀY 12/02/2026

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:
VĂN PHÒNG - BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 42/TTr-VP NGÀY 13/02/2026

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:

QUY HOẠCH PHÂN KHU KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG, TỶ LỆ 1/2000

ĐỊA ĐIỂM: XÃ TIẾN THẮNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TÊN BẢN VẼ:

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH GIAO THÔNG VÀ CHỈ GIỚI ĐƯỜNG ĐỎ, CHỈ GIỚI XÂY DỰNG

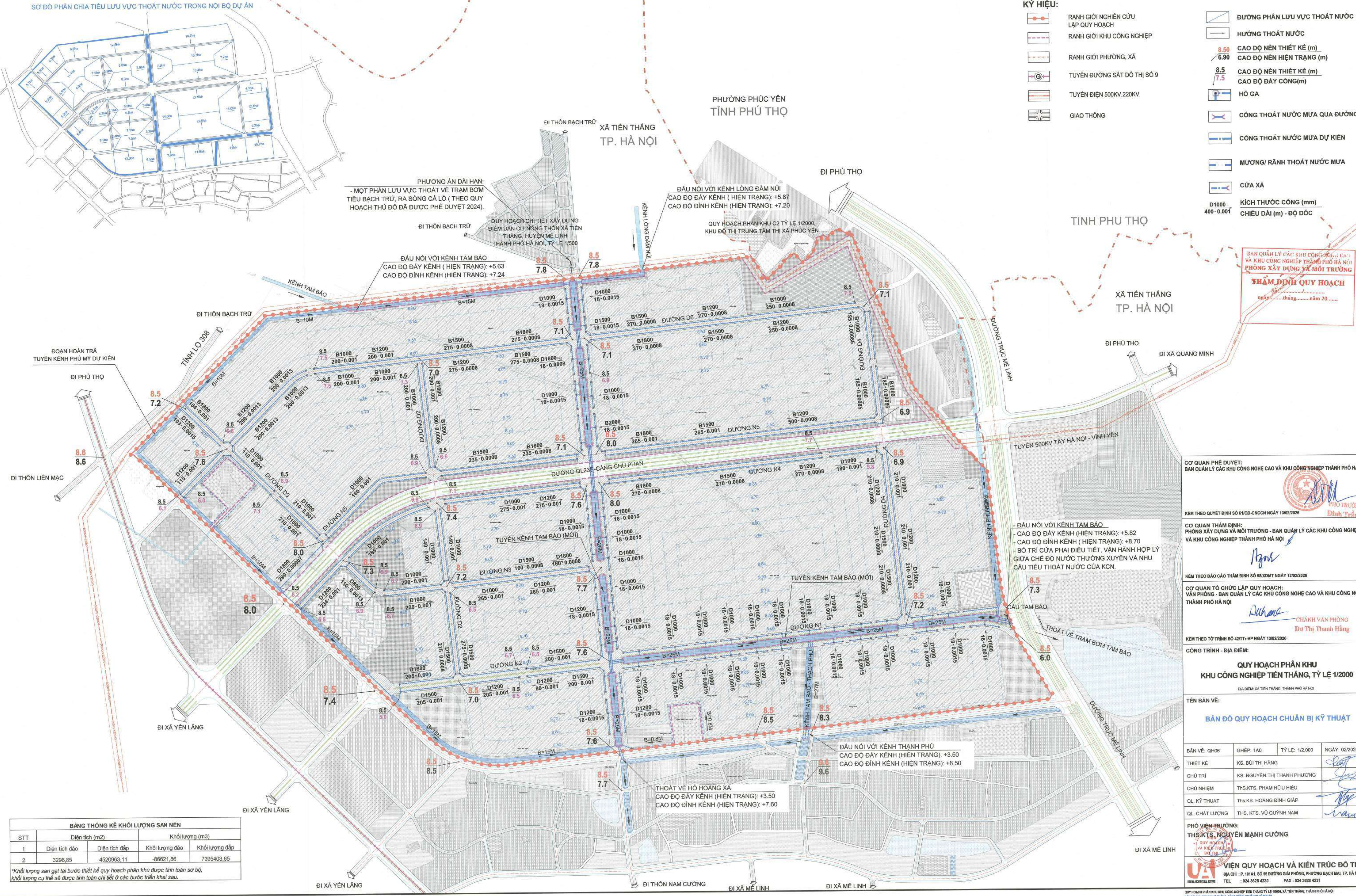
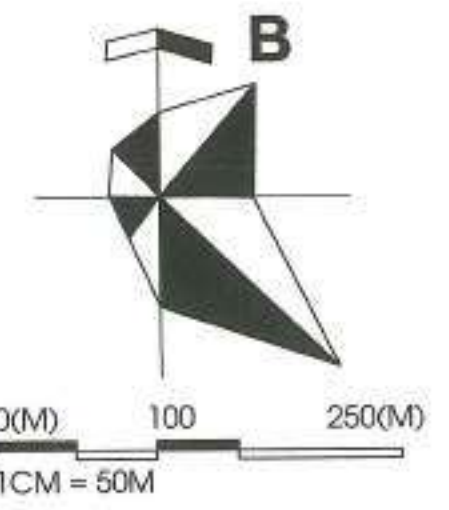
BẢN VẼ: QH05	GHÉP: 1A0	TỶ LỆ: 1:2.000	NGÀY: 02/2026
THIẾT KẾ	KS. PHẠM THẾ ANH BÍCH		
CHỦ TRÌ	KS. PHẠM THẾ ANH BÍCH		
CHỦ NHIỆM	THS. KTS. PHẠM HỮU HIẾU		
QL. KỸ THUẬT	THS. KS. HOÀNG ĐÌNH GIÁP		
QL. CHẤT LƯỢNG	THS. KTS. VŨ QUỲNH NAM		

PHÓ VIÊN TRƯỞNG:
THS. KTS. NGUYỄN MẠNH CƯỜNG

VIỆN QUY HOẠCH VÀ KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ

ĐỊA CHỈ: P. 101A1, SỐ 55 ĐƯỜNG GIẢI PHÓNG, PHƯỜNG BẠCH MAI, TP. HÀ NỘI
TEL: 024 3628 4230 FAX: 024 3628 4231

QUY HOẠCH PHÂN KHU KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG, TỶ LỆ 1/2000
ĐỊA ĐIỂM: XÃ TIẾN THẮNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH CHUẨN BỊ KỸ THUẬT



- KÝ HIỆU:**
- RANH GIỚI NGHIÊN CỨU LẬP QUY HOẠCH
 - RANH GIỚI KHU CÔNG NGHIỆP
 - RANH GIỚI PHƯỜNG, XÃ
 - TUYÊN ĐƯỜNG SẮT ĐÔ THỊ SỐ 9
 - TUYÊN ĐIỆN 500KV, 220KV
 - GIAO THÔNG
 - ĐƯỜNG PHÂN LƯU VỰC THOÁT NƯỚC
 - HƯỚNG THOÁT NƯỚC
 - 8.50 CAO ĐỘ NỀN THIẾT KẾ (m)
 - 6.90 CAO ĐỘ NỀN HIỆN TRẠNG (m)
 - 8.5 CAO ĐỘ NỀN THIẾT KẾ (m)
 - 7.5 CAO ĐỘ ĐÁY CÔNG (m)
 - HỒ GA
 - CÔNG THOÁT NƯỚC MƯA QUA ĐƯỜNG
 - CÔNG THOÁT NƯỚC MƯA DỰ KIẾN
 - MƯƠNG/ RÀNH THOÁT NƯỚC MƯA
 - CỬA XÃ
 - D1000 KÍCH THƯỚC CÔNG (mm)
 - 400 - 0.001 CHIỀU DÀI (m) - ĐỘ DỐC

BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG
THẨM ĐỊNH QUY HOẠCH
Ngày... tháng... năm 20...

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 61/QĐ-CNCH NGÀY 13/02/2026

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG - BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KÈM THEO BẢO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ 98/QĐMT NGÀY 12/02/2026

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:
VĂN PHÒNG - BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 42/TT-VP NGÀY 13/02/2026

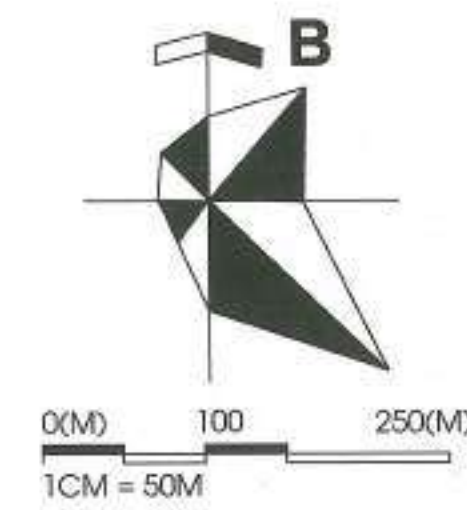
CHÁNH VĂN PHÒNG
Đư Thị Thanh Hằng

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:			
QUY HOẠCH PHÂN KHU KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG, TỶ LỆ 1/2000			
ĐỊA ĐIỂM: XÃ TIẾN THẮNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI			
TÊN BẢN VẼ:			
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH CHUẨN BỊ KỸ THUẬT			
BẢN VẼ: QH06	GHÉP: 1A0	TỶ LỆ: 1/2.000	NGÀY: 02/2026
THIẾT KẾ	KS. BUI THỊ HẰNG		
CHỦ TRÌ	KS. NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG		
CHỦ NHIỆM	THS.KTS. PHẠM HỮU HIẾU		
QL. KỸ THUẬT	THS.KS. HOÀNG ĐÌNH GIÁP		
QL. CHẤT LƯỢNG	THS. KTS. VÕ QUỲNH NAM		
PHÓ VIỆN TRƯỞNG:			
THS.KTS. NGUYỄN MẠNH CƯỜNG			
VIỆN QUY HOẠCH VÀ KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ			
ĐỊA CHỈ: P. 101A1, SỐ 55 ĐƯỜNG GIẢI PHÓNG, PHƯỜNG BẠCH MAI, TP. HÀ NỘI			
TEL: 024 3628 4230 FAX: 024 3628 4231			

BẢNG THỐNG KÊ KHỐI LƯỢNG SAN NỀN			
STT	Diện tích (m2)	Khối lượng (m3)	
1	Diện tích đào	Khối lượng đào	Khối lượng đắp
2	3298,85	4820863,11	7395403,85

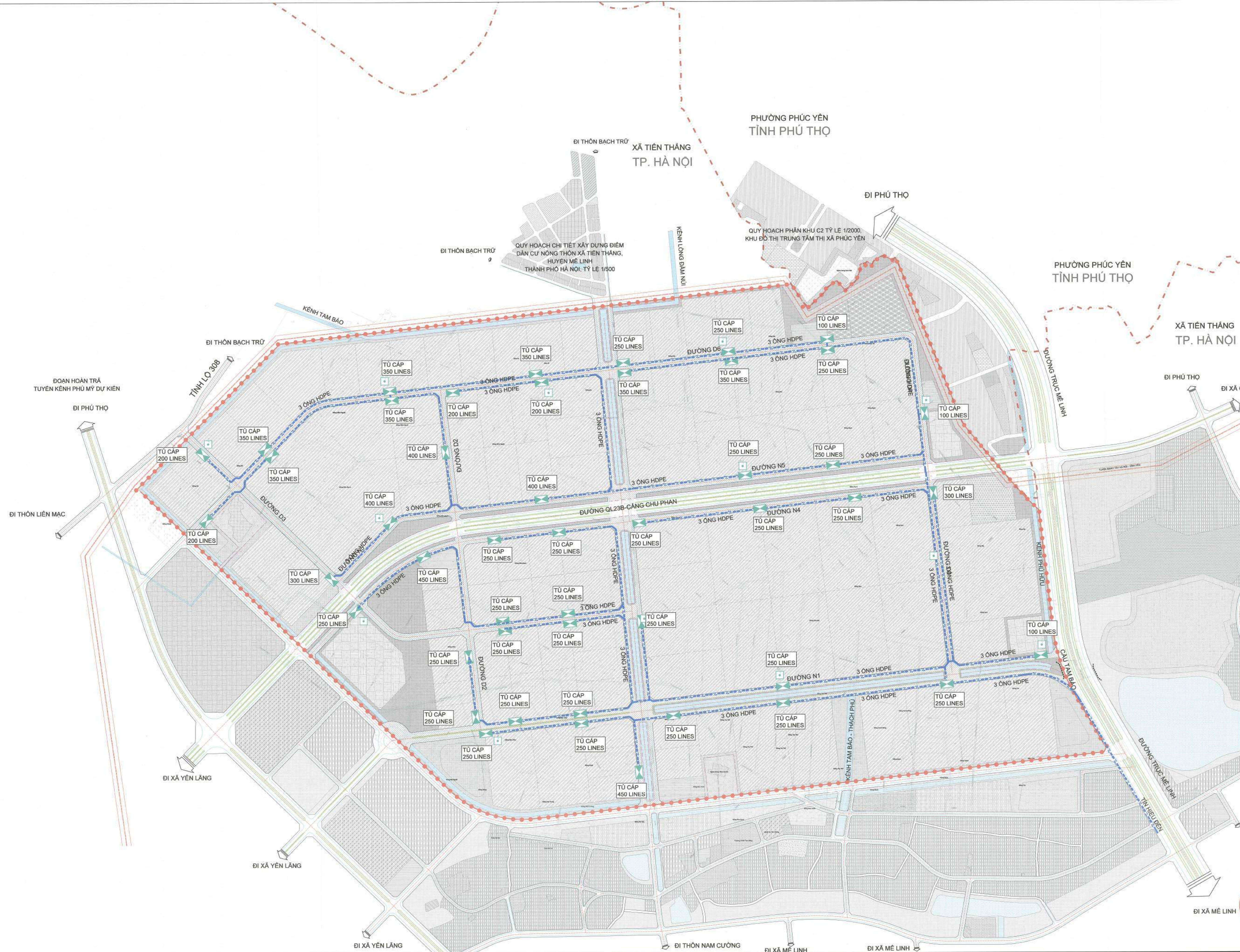
*Khối lượng san gạt tại bước thiết kế quy hoạch phân khu được tính toán sơ bộ, khối lượng cụ thể sẽ được tính toán chi tiết ở các bước triển khai sau.

QUY HOẠCH PHÂN KHU KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG, TỶ LỆ 1/2000
ĐỊA ĐIỂM: XÃ TIẾN THẮNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HẠ TẦNG VIỄN THÔNG THỤ ĐỘNG



- KÝ HIỆU:
- RANH GIỚI LẬP QUY HOẠCH
 - RANH GIỚI KHU CÔNG NGHIỆP
 - TỦ CÁP DỰ KIẾN
 - ANTEN DỰ KIẾN
 - CÁP QUANG DỰ KIẾN

GHI CHÚ:
Quy mô, vị trí các tủ cáp, cột anten và hướng tuyến cáp thông tin là dự kiến, sẽ được cụ thể và chính xác hóa khi lập quy hoạch dự án đầu tư xây dựng.

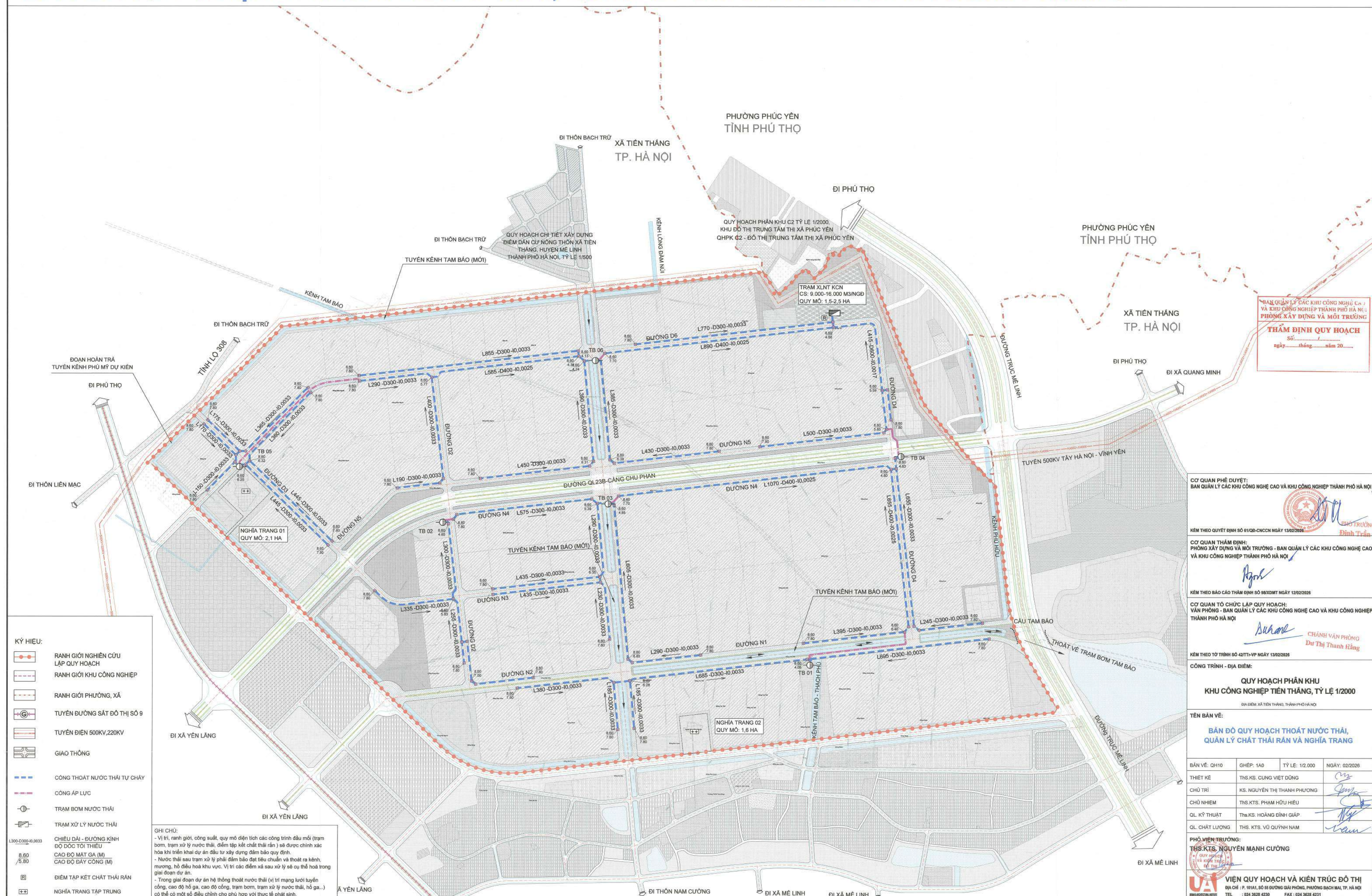
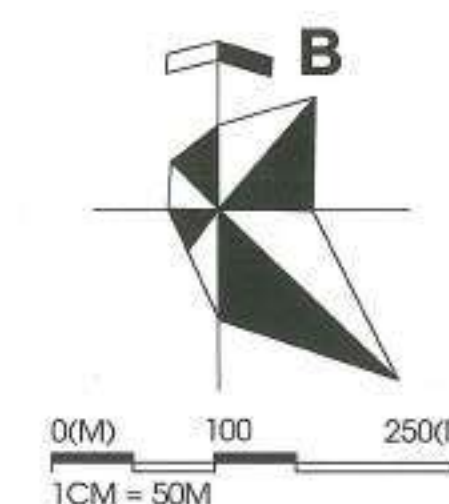


BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG
THẨM ĐỊNH QUY HOẠCH
ngày... tháng... năm 20...

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 61/QĐ-CNCHN NGÀY 13/02/2026
PHÓ TRƯỞNG BAN
Đinh Trần Quân
CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG - BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KÈM THEO BẢO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ 980/ĐMT NGÀY 13/02/2026
CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:
VĂN PHÒNG - BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI
CHÁNH VĂN PHÒNG
Đur Thị Thanh Hằng
KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 42/TTr-VP NGÀY 13/02/2026

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:			
QUY HOẠCH PHÂN KHU KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG TỶ LỆ 1/2000			
ĐỊA ĐIỂM: XÃ TIẾN THẮNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI			
TÊN BẢN VẼ:			
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH HẠ TẦNG VIỄN THÔNG THỤ ĐỘNG			
BẢN VẼ: CH09	GHÉP: 1A0	TỶ LỆ: 1/2.000	NGÀY: 02/2026
THIẾT KẾ	KS. ĐOÀN VĂN GIANG		
CHỦ TRÌ	THS.KS. VÕ THANH TÙNG		
CHỦ NHIỆM	THS.KTS. PHẠM HỮU HIẾU		
QL KỸ THUẬT	THS.KS. HOÀNG ĐÌNH GIÁP		
QL CHẤT LƯỢNG	THS. KTS. VÕ QUỲNH NAM		
PHÓ VIỆN TRƯỞNG:			
THS.KTS. NGUYỄN MẠNH CƯỜNG			
VIỆN QUY HOẠCH VÀ KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ			
ĐỊA CHỈ: P. 101A1, SỐ 55 ĐƯỜNG GIẢI PHÓNG, PHƯỜNG BẠCH MẠI TP. HÀ NỘI			
TEL: 024 3628 4230 FAX: 024 3628 4231			

BẢN ĐỒ QUY HOẠCH THOÁT NƯỚC THẢI, QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN VÀ NGHĨA TRANG



CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 61/QĐ-CNCCN NGÀY 13/02/20

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG - BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KÈM THEO BÁO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ 98/XDMT NGÀY 12/01/2018

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:
VĂN PHÒNG - BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 42/TT-VP NGÀY 13/02/20

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM

QUY HOẠCH PHÂN KHU
KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG, TỶ LỆ 1/2000

ĐỊA ĐIỂM: XÃ TIẾN THẮNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TÊN BẢN VẼ: **BẢN ĐỒ QUY HOẠCH THOÁT NƯỚC THẢI,
QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN VÀ NGHĨA TRANG**

BẢN VẼ: OH10	GHÉP: 1A0	TỶ LỆ: 1/2 000	NGÀY: 02/20
--------------	-----------	----------------	-------------

THIẾT KẾ	ThS.KS. CUNG VIỆT DŨNG	
----------	------------------------	---

CHỦ TR	KS. NGUYỄN THỊ THANH PHƯƠNG	
--------	-----------------------------	---

CHỦ NHIỆM	ThS KTS. PHẠM HỮU HIẾU	
-----------	------------------------	--

QL. KỸ THUẬT	Ths.KS. HOÀNG ĐÌNH GIÁP	
--------------	-------------------------	---

QL CHẤT LƯỢNG	THS. KTS. VŨ QUỲNH NAM	
---------------	------------------------	---

PHÓ VIỆN TRƯỞNG:

THS.KTS. NGUYỄN MẠNH CƯỜNG

ĐẠI LƯƠNG VÀ KIỂM TRƯC
ĐO TH

VIỆN QUY HOẠCH VÀ KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ

ĐỊA CHỈ : P. 101A1, SỐ 55 ĐƯỜNG GIẢI PHÓNG, PHƯỜNG BẠCH MAI, TP. HÀ

BONTAGLIASTUDIO.ITTEL : 024 3626 4230FAX : 024 3626 4231

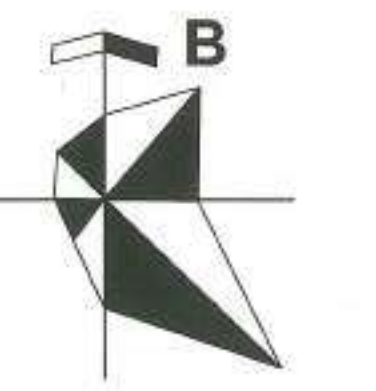
BẢN ĐỒ QUY HOẠCH THOÁT NƯỚC THẢI QUẢN LÝ CHẤT THẢI RẮN VÀ NGHĨA TRẠNG

BẢN VẼ ĐỊNH HƯỚNG, QUY ĐỊNH VIỆC KIỂM SOÁT KIẾN TRÚC CẢNH QUAN

**BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI
PHÒNG XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG**

THẨM ĐỊNH QUY HOẠCH

Số...../.....
ngày.....tháng.....năm 20.....



Khung tổng thể kiểm soát kiến trúc cảnh quan

CHÚ THÍCH

- CỬA NGÕ GIAO THÔNG
- TRUNG TÂM KHU VỰC
- NÚT GIAO THÔNG QUAN TRỌNG
- KHÔNG GIAN XANH
- ĐIỂM NHẤN KHÔNG GIAN
- ĐƯỜNG GIAO THÔNG
- TUYẾN LIÊN KẾT XANH
- TUYẾN SÔNG, SUỐI
- VIEW NHÌN

Ghi chú: Bản vẽ bao gồm nhiều sơ đồ và hình ảnh, do đó từ từ sẽ được ghi tại từng sơ đồ

CHỮ THÍCH

- TÀNG CAO TỪ 1-3 TẦNG
- TÀNG CAO TỪ 1-3 TẦNG
- TÀNG CAO TỪ 1-2 TẦNG

CƠ QUAN PHÊ DUYỆT:
BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI *Kare*

KEM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 61/QĐ-CNCCN NGÀY 13/02/2026

Đinh Trần Quân

CƠ QUAN THẨM ĐỊNH:
PHÒNG XÂY DỰNG VÀ MÔI TRƯỜNG - BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO
VÀ KHU CÔNG NGHIỆP THÀNH PHỐ HÀ NỘI

KÈM THEO BÁO CÁO THẨM ĐỊNH SỐ 98/XĐMT NGÀY 12/02/2026

CƠ QUAN TỔ CHỨC LẬP QUY HOẠCH:
VĂN PHÒNG - BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHỆ CAO VÀ KHU CÔNG NGHIỆP
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Dương CHÁNH VĂN PHÒNG
Đu Thị Thanh Hằng

KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ 42/TT-VP NGÀY 13/02/2026

CÔNG TRÌNH - ĐỊA ĐIỂM:

QUY HOẠCH PHÂN KHU
KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG, TỶ LỆ 1/2000

TÊN BẢN VẼ:

**BẢN VẼ ĐỊNH HƯỚNG, QUY ĐỊNH VIỆC
KIỂM SOÁT KIẾN TRÚC CẢNH QUAN**

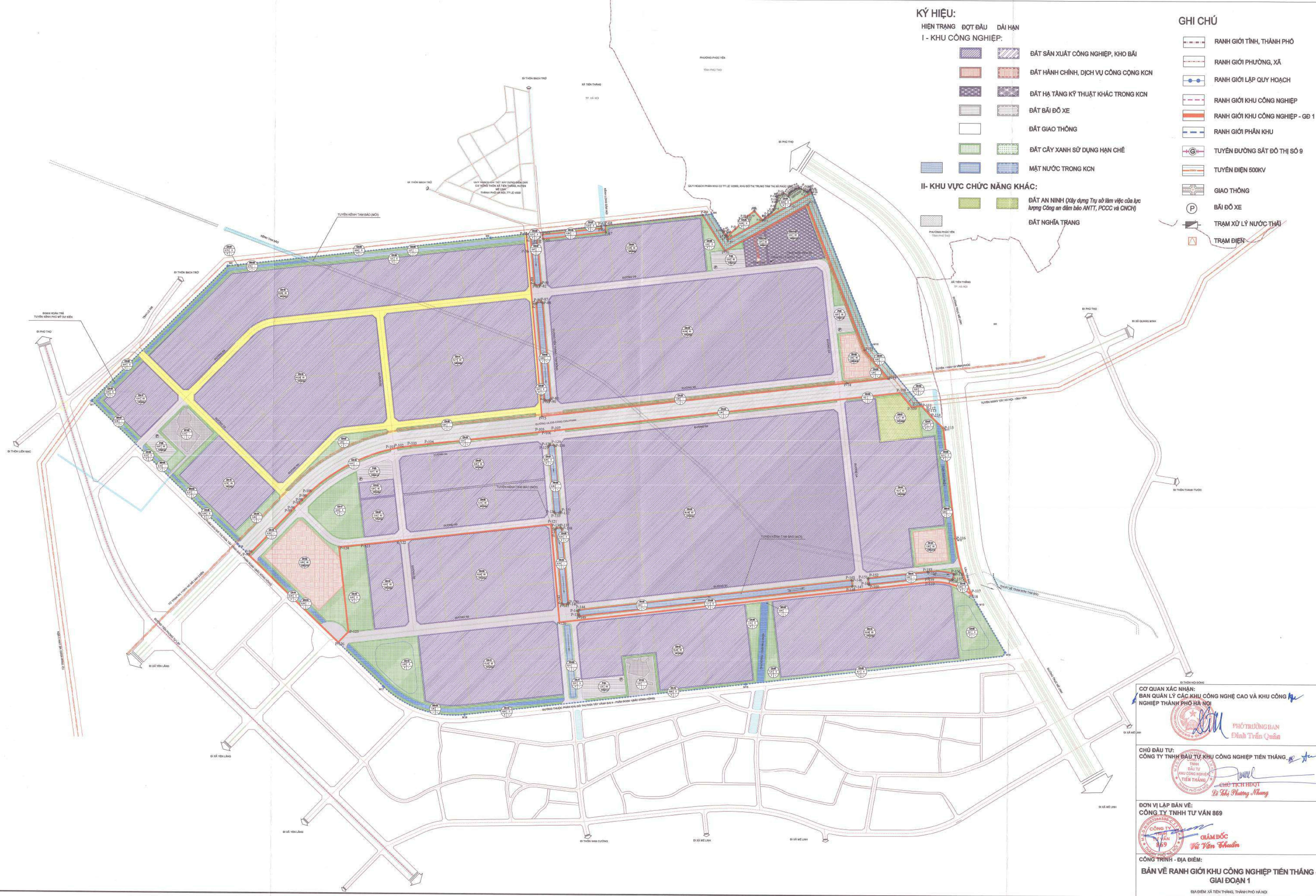
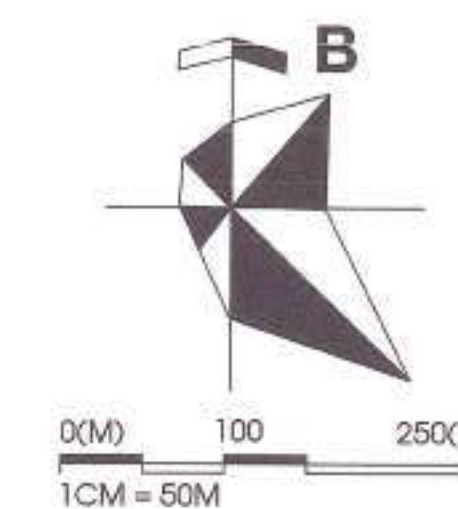
BẢN VẼ: QH12	GHEP: 3A0	TỶ LỆ: 1/2.000	NGÀY: 02/2026
THIỆT KẾ	KTS. HOÀNG MẠNH TUÂN		
CHỦ TRÌ	KTS. ĐĂNG THỊ NGỌC MAI		
CHỦ NHIỆM	ThS.KTS. PHẠM HỮU HIẾU		
QL. KỸ THUẬT	Ths.KS. HOÀNG ĐÌNH GIÁP		
QL. CHẤT LƯỢNG	THS. KTS. VÕ QUỲNH NAM		

PHÓ VIỆN TRƯỞNG:
THS.KTS. NGUYỄN MANH CƯỜNG


VIỆN QUY HOẠCH VÀ KIẾN TRÚC ĐÔ THỊ
 ĐỊA CHỈ : P. 101A1, SỐ 55 ĐƯỜNG GIẢI PHÓNG, PHƯỜNG BẠCH MAI, TP. HÀ NỘI
 TEL : 024 3628 4230 FAX : 024 3628 4231

QUY HOẠCH PHÂN KHU KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THĂNG TỶ LỆ 1:2000, XÃ TIỀN THĂNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

BẢN VẼ RANH GIỚI KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG - GIAI ĐOẠN 1



GHI CHÚ

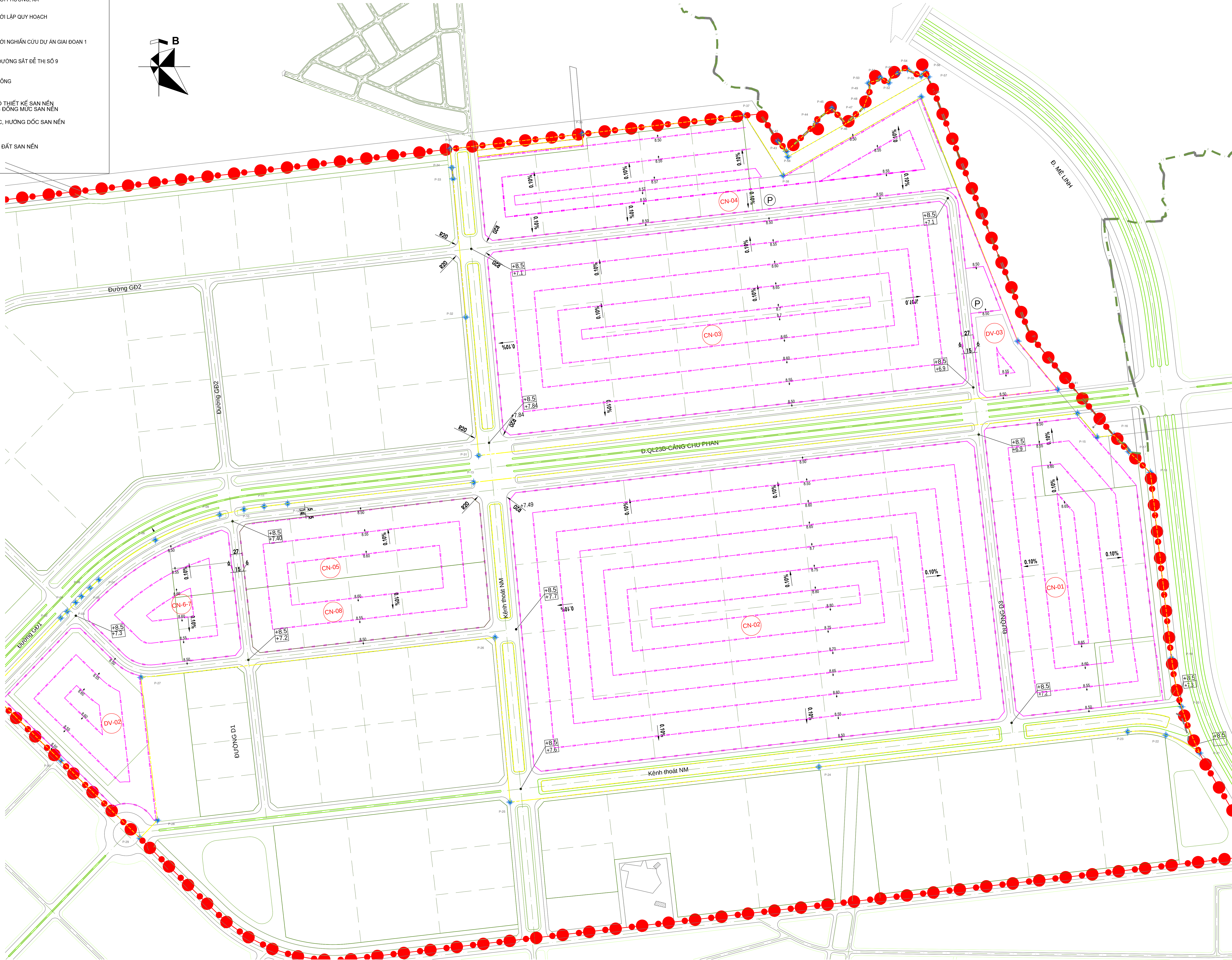
- RANH GIỚI TỈNH, THÀNH PHỐ
- RANH GIỚI PHƯỜNG, XÃ
- RANH GIỚI LẬP QUY HOẠCH
- RANH GIỚI NGHIỆN CỨU DỰ ÁN GIAI ĐOẠN 1
- TUYẾN ĐƯỜNG SẮT ĐỀ THỊ SỐ 9
- GIAO THÔNG
- 4.50

- CAO ĐỘ THIẾT KẾ SAN NỀN
- ĐƯỜNG ĐỒNG MỨC SAN NỀN
- 0.10%

- ĐỘ DỐC, HƯỚNG DỐC SAN NỀN
- DV-03

- TÊN LÔ ĐẤT SAN NỀN

MẶT BẰNG THIẾT KẾ SAN NỀN



NGÀY	SỬA ĐỔI
CHỦ ĐẦU TƯ:	
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG	
TUYỂN THIẾT KẾ:	
T&D VIỆT NAM	
CÔNG TY GP TƯ VẤN XÂY DỰNG T&D VIỆT NAM T&D VIETNAM ENGINEERING CONSULTANTS AND STUDY COMPANY Add: 18/7590 Gia Phong, Đông Tam, Hai Bà Trưng, Hà Nội Tel: 024.66543035 - Fax: 024.62785636 Email: info@tdvietnam.com.vn	
T. GIÁM ĐỐC:	
PHẠM NGỌC PHÚC	
TÊN DỰ ÁN:	
KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG (GIAI ĐOẠN 1)	
CÔNG TRÌNH:	
HẠ TẦNG KỸ THUẬT	
HẠNG MỤC:	
GIAO THÔNG	
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:	
XÃ TIẾN THẮNG, TP HÀ NỘI	
TÊN BẢN VẼ:	
TỔNG MẶT BẰNG THIẾT KẾ SAN NỀN	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ:	NGUYỄN VĂN CƯỜNG
CHỦ TRƯỞNG THIẾT KẾ:	TA NGỌC DƯƠNG
THIẾT KẾ:	NGUYỄN TIẾN HIẾP
Kiểm tra:	TRẦN ĐỨC ANH
GIAI ĐOẠN THIẾT KẾ:	NGÀY GIAO:
TKCS	
KHOẢ BẢN VẼ	A0
TY LỆ	HT
	SỐ HỮU BẢN VẼ
	THB-SN

	RANH GIỚI TÍNH, THÀNH PHO
	RANH GIỚI PHƯƠNG, XẢ
	RANH GIỚI LẬP QUỸ HOẠCH
	RANH GIỚI NGHIÊN CỨU DỰ ÁN GIAI ĐOẠN 1
	TUYẾN ĐƯỜNG SẮT ĐÔ THỊ SỐ 9
	GIAO THÔNG
	BÃI ĐỖ XE
	TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI
	TRẠM ĐIỆN
	- CAO ĐỘ THIẾT KẾ TÌM ĐƯỜNG
	- CAO ĐỘ TỰ NHIÊN
	- DIM BÁN KÍNH

[illegible]

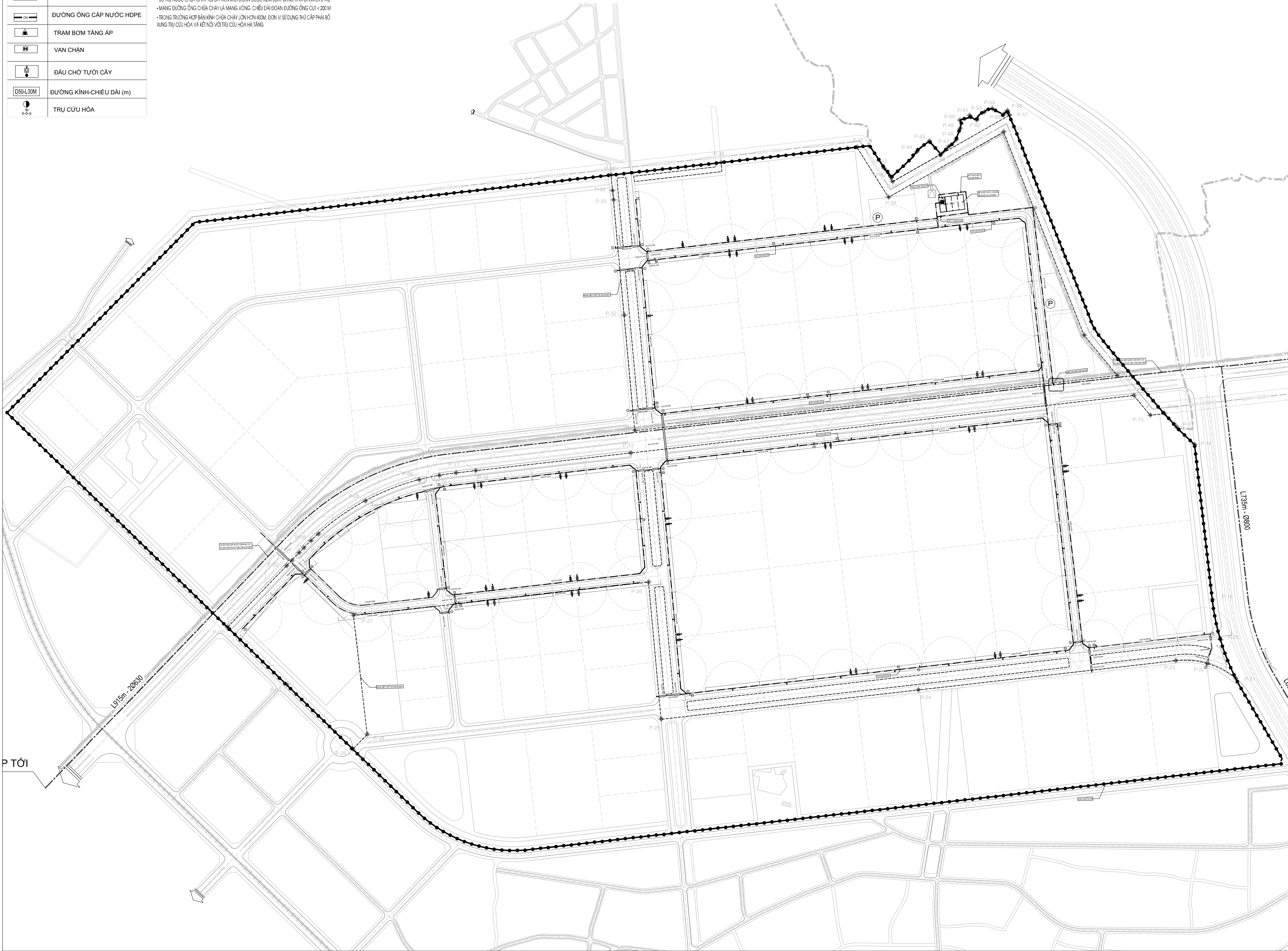
NGAY		SỬA ĐỔI	
CHỖ ĐẤU TỰ			
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THĂNG			
TỰ VẤN THIẾT KẾ:			
			
CÔNG TY TNHH VẤN VẤN XÂY DỰNG TẠO VIỆT NAM T&D VIETNAM CO., LTD. ENGINEERING CONSULTANTS JOINT STOCK COMPANY Add: 19/750/6 Gia Phong, Đồng Tâm, Hà Nội, Hà Nội, Hà Nội Tel: 024.6554.4333 ~ Fax: 024.627.7553/6 Email: info@tgvietnam.com.vn			
T.QUẢN ĐỐC:			
			
PHẠM NGỌC PHÚC			
TÊN DỰ ÁN:			
KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THĂNG (GIAI ĐOẠN 1)			
CÔNG THỨC:			
HÀ TĂNG KÝ THUYẾT			
HẠNG MỤC:			
GIAO THÔNG			
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:			
XÃ TIẾN THĂNG, TP HÀ NỘI			
TÊN BẢN VẼ: TỌA MẶT BẰNG TUYỂN DƯNG VÀ NÚT GIAO THÔNG			
CHỖ NHẬN THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN CƯƠNG			
CHỖ THÌ THIẾT KẾ: TẠ NGỌC DUƠNG			
THIỆT KẾ: NGUYỄN TIẾN HIỆP			
KIỂM TRA: TRẦN ĐỨC ANH			
GIAN ĐOẠN THIẾT KẾ TKCS		NGÀY GIAO/...../.....	
KHOẢNG BÀN VẼ TỶ LỆ		A0 F1 TỰM-OT	

KÝ HIỆU	
	RANH GIỚI DỰ ÁN
	ĐƯỜNG ỐNG CẤP NƯỚC HDPE
	TRẠM BƠM TĂNG ÁP
	VAN CHẶN
	ĐẦU CHỜ TƯỚI CÂY
	ĐƯỜNG KINH-CHIỀU DÀI (m)
	TRỤ CỨU HỎA

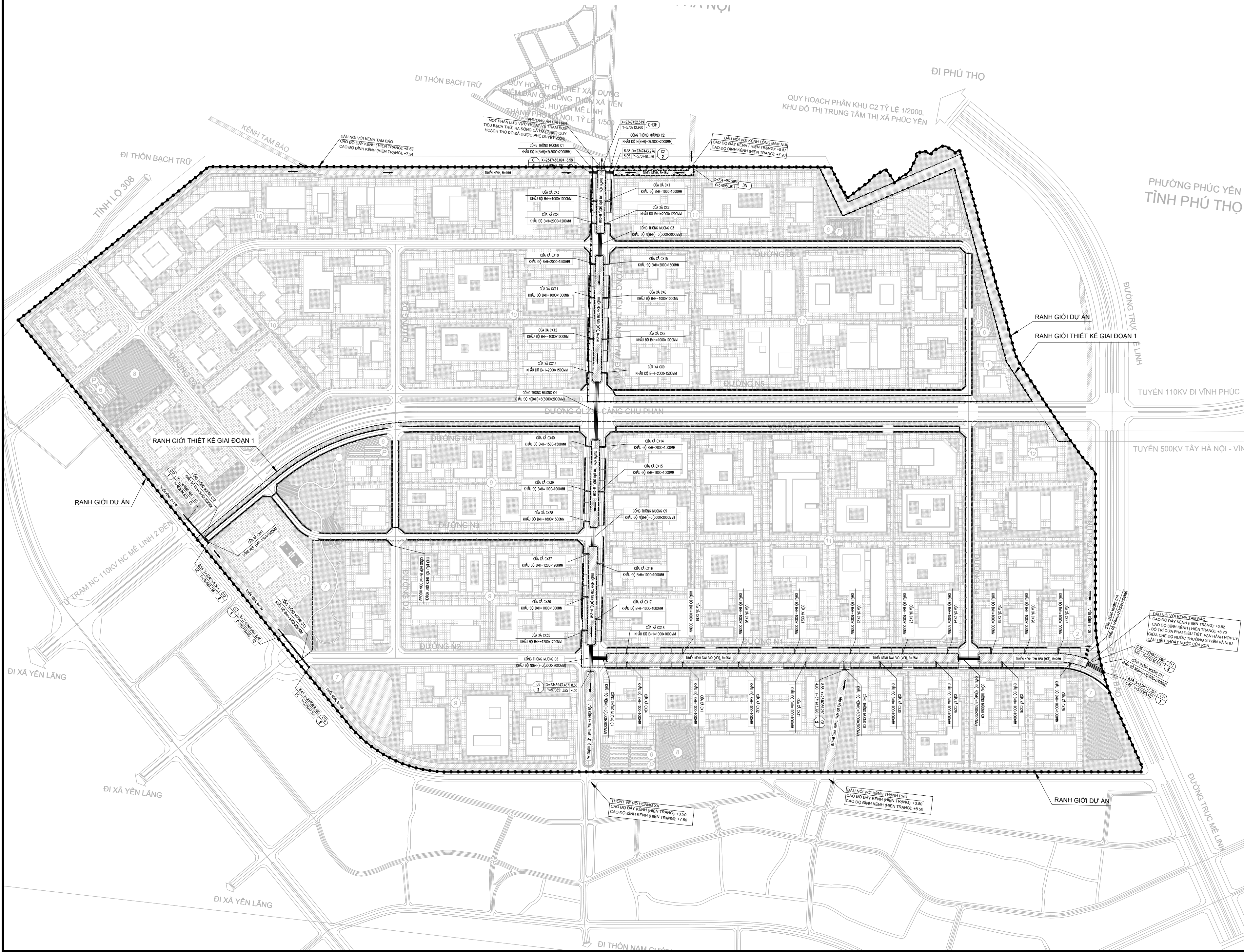
GHI CHÚ:

- KHOẢNG CÁCH TỐI ĐA GIỮA CÁC TRỤ NƯỚC CHỨA CHÁY < 150 M
- SỐ TRỤ NƯỚC CHỨA CHÁY TỐI ĐA TRÊN MỖI ĐOẠN ĐƯỢC KIỂM SOÁT BẰNG VAN CHẶN LÀ 5 TRỤ
- MẠNG ĐƯỜNG ỐNG CHỨA CHÁY LÀ MẠNG VÒNG, CHIỀU DÀI ĐOẠN ĐƯỜNG ỐNG CẮT < 200 M
- TRONG TRƯỜNG HỢP BÀN KINH CHỨA CHÁY LỚN HƠN 400M, ĐƠN VỊ SỬ DỤNG THỦ CẤP PHẢI BỔ XUNG TRỤ CỨU HỎA VÀ KẾT NỐI VỚI TRỤ CỨU HỎA HẠ TẦNG

MẶT BẰNG TỔNG THỂ HỆ THỐNG CẤP NƯỚC



MẶT BẰNG TỔNG THỂ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC MƯA



NGÀY	SỬA ĐỔI
CHỦ ĐẦU TƯ:	
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THẰNG	
TƯ VẤN THIẾT KẾ:	
T&D VIỆT NAM	
CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG T&D VIỆT NAM T&D VIETNAM CIVIL ENGINEERING CONSULTANTS JOINT STOCK COMPANY Add: 18/7580 Giai Phong, Dong Tam, Hai Ba Trung, Ha Noi Tel: 024.66543535 - Fax: 024.62785636 Email: info@tdvietnam.com.vn	
T.GIÁM ĐỐC:	
PHẠM NGỌC PHÚC	
TÊN DỰ ÁN:	
KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THẰNG (GIAI ĐOẠN 1)	
CÔNG TRÌNH:	
HẠ TẦNG KỸ THUẬT	
HẠNG MỤC:	
CẤP THOÁT NƯỚC	
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:	
XÃ TIỀN THẰNG, TP HÀ NỘI	
TÊN BẢN VẼ:	
MẶT BẰNG TỔNG THỂ HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC MƯA	
CHỦ NHIỆM THIẾT KẾ:	
NGUYỄN VĂN CƯƠNG	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ:	
NGUYỄN TRỌNG CÂN	
THIẾT KẾ:	
HUỲNH THỊ QUỲNH TRANG	
KIỂM TRA:	
NGUYỄN TRỌNG CÂN	
GIAI ĐOẠN THIẾT KẾ	
TKCS	
KHỐ BẢN VẼ	
A1	
SỐ HIỆU BẢN VẼ	
TMM/MBTT	

 RANH GIỚI DỰ ÁN

 ĐƯỜNG GIAO THÔNG
ÔNG CÔNG THOÁT NƯỚC

D1000 KÍCH THƯỚC ỚNG CỘNG

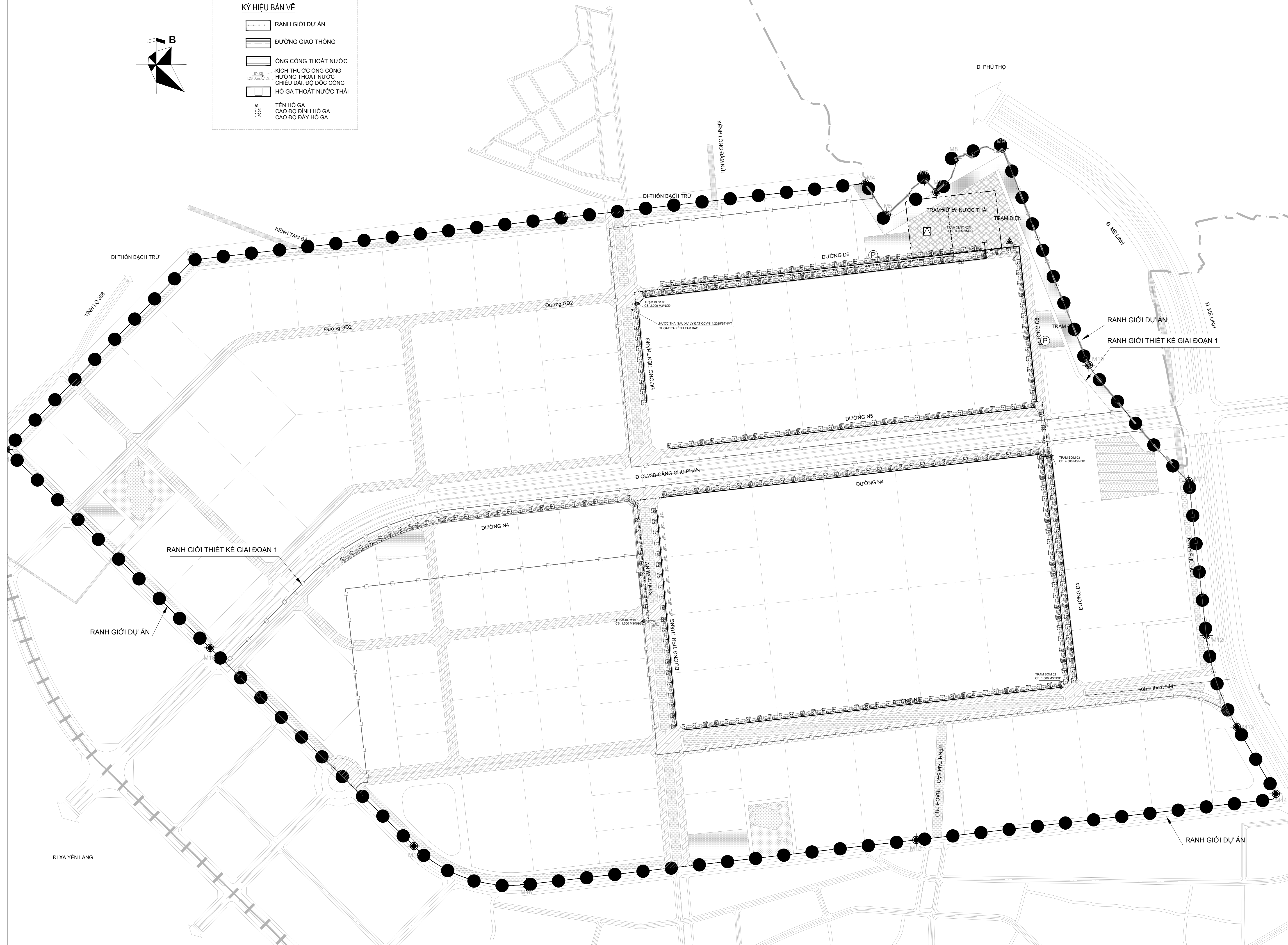
HƯỚNG THOÁT NƯỚC
CHIỀU DÀI, ĐỘ DỐC CÔNG

HỒ GA THOÁT NƯỚC THÀNH

TÊN HỌC SINH: _____

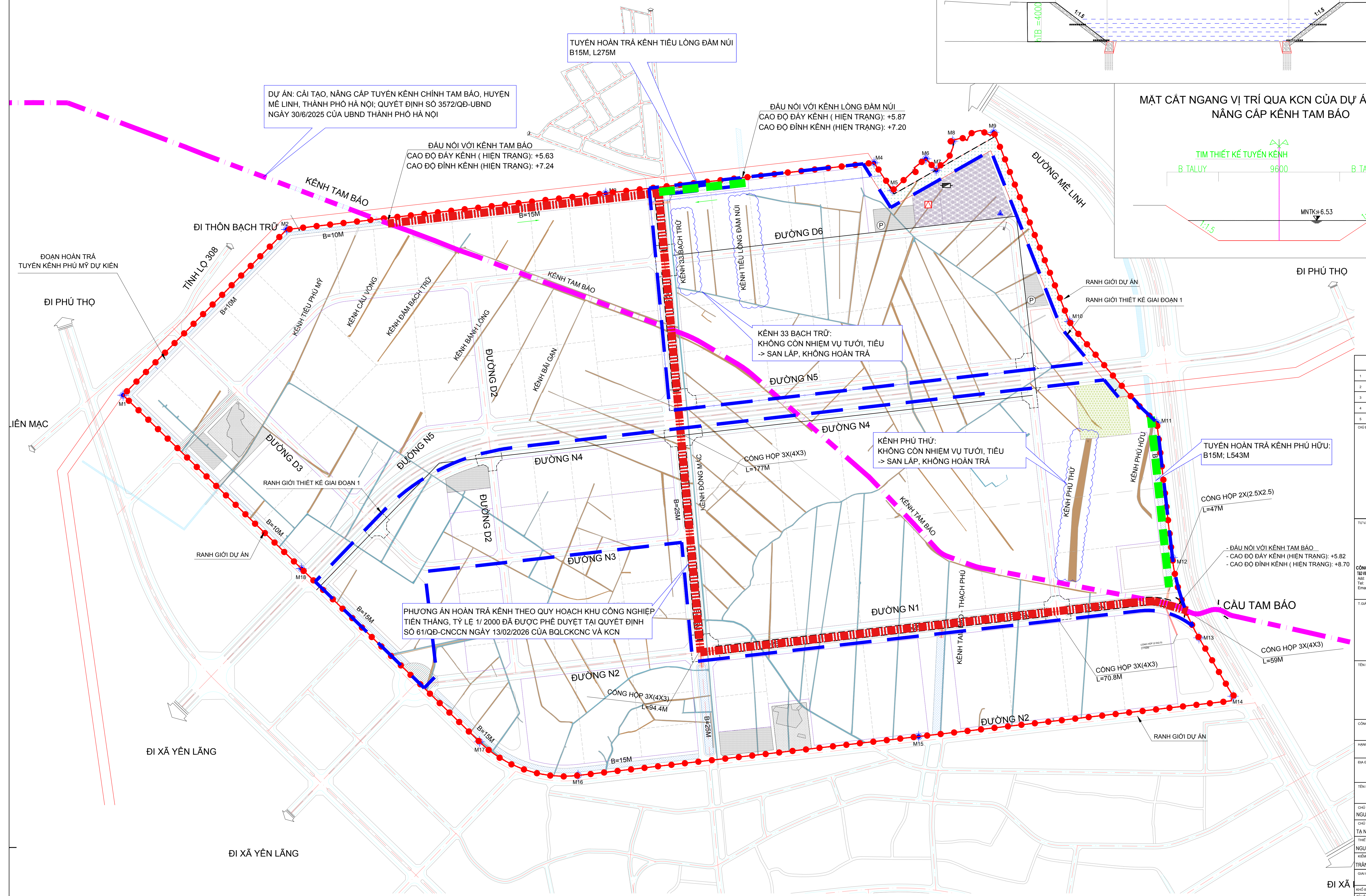
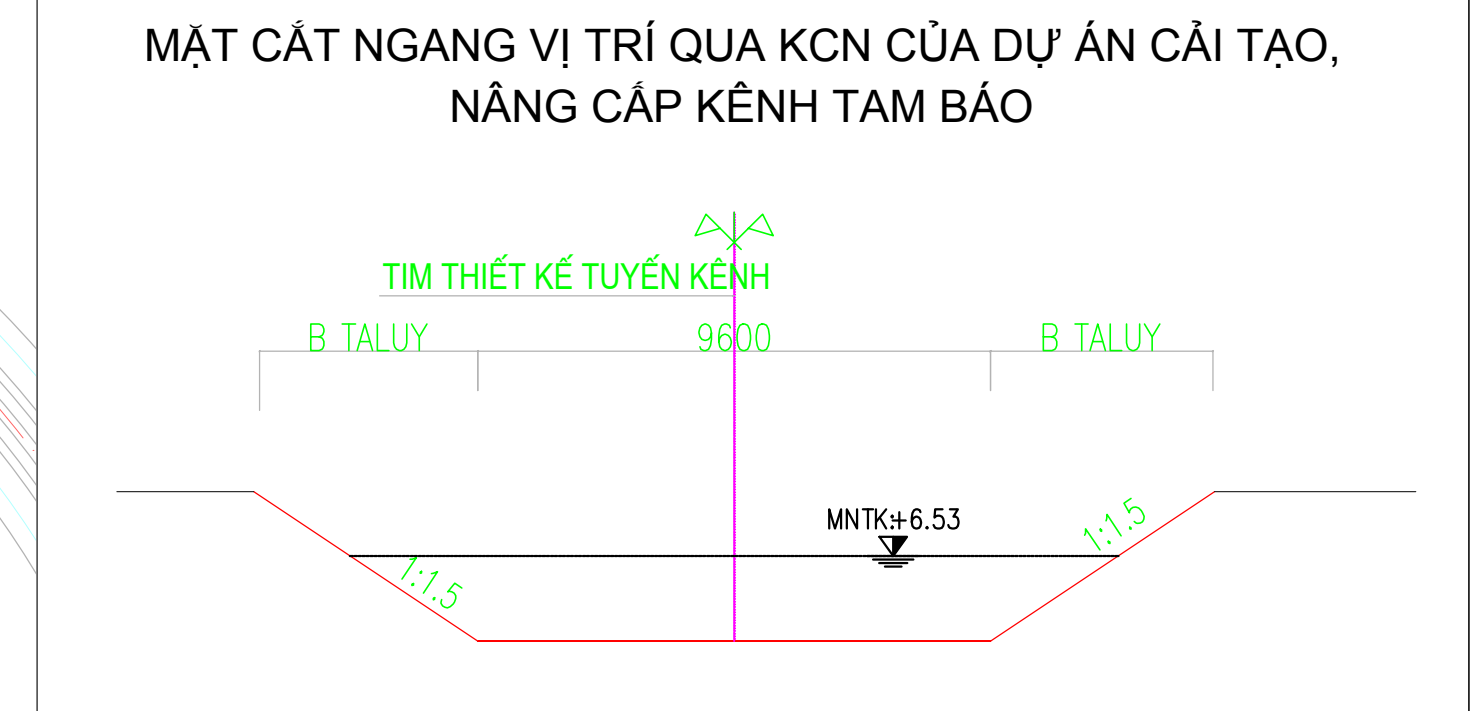
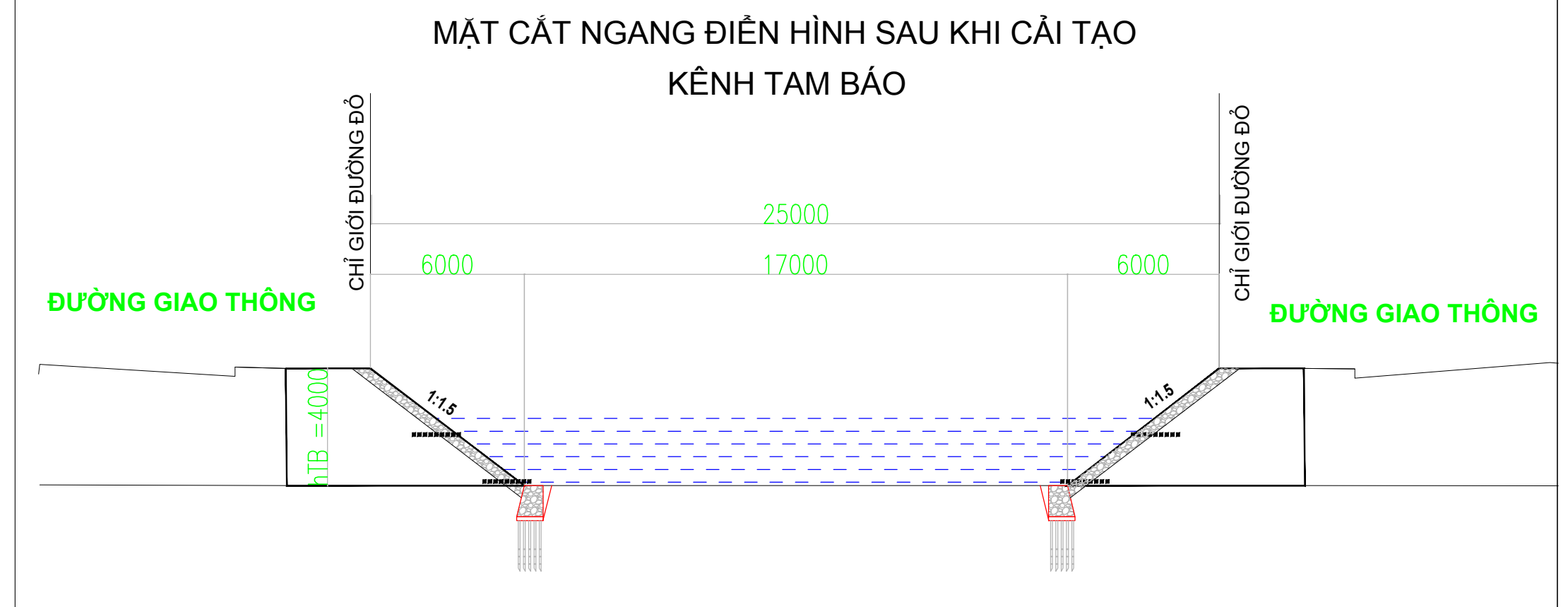
2.38
0.70

CAO ĐỘ ĐẦY HỒ GA



NGÀY	SỬA ĐỔI
CHỦ ĐẦU TƯ	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THĂNG
TƯ VẤN THIẾT KẾ:	 CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ XÂY DỰNG TẠO VIỆT T & D VN CIVIL ENGINEERING CONSULTANTS JOINT STOCK CO. Địa: 18/7-9/Đ. Gia Phong, Đồng Tâm, Hà Nội - Hà Trung, HN Tel: (+84) 4 6643 4335 Fax: (+84) 6 627 850 68 Email: info@tvd.vn/vietnam.com.vn
T GHIẢM GIỚI:	 PHẠM NGỌC PHỨC
TÊN DỰ ÁN:	KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THĂNG (GIAI ĐOẠN 1)
CÔNG TRÌNH:	HÀ TẢNG KY THUẬT
Hàng MỤC:	CÁP THOÁT NƯỚC
Địa điểm xây dựng:	XÃ TIẾN THĂNG, TP HÀ NỘI
TÊN BẢN VẼ:	MẶT BẰNG TỔNG THỂ HỆ THÔNG THOẠT NƯỚC THẢI
CHỦ NHÂN THIẾT KẾ: NGUYỄN VĂN CƯỜNG	
CHỦ THÌ THIẾT KẾ: NGUYỄN TRONG CÁN	
THIẾT KẾ: HUYỀN THỊ QUỲNH TRANG	
Kiểm tra: NGUYỄN TRONG CÁN	
Giai đoạn thiết kế TKCS	Ngày giao.....
Khoản bản vẽ A0	Số hiệu bản vẽ
TITLE	

MẶT BẰNG PHƯƠNG ÁN HOÀN TRẢ KÊNH THỦY LỢI



NGÀY		SỬA ĐỔI

CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ
KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG

AN THIẾT KẾ:



CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG T&D VIỆT NAM
ETNAM CIVIL ENGINEERING CONSULTANTS JOINT STOCK COMPANY
 18/75/60 Giải Phóng, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội
 024.66543535 - Fax: 024.62785636
 Email: info@tdvietnam.com.vn

AM ĐỐC:



PHẠM NGỌC PHÚC

DỰ ÁN:

KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG

(GIAI ĐOẠN 1)

3 TRÌNH:

HẠ TẦNG KỸ THUẬT

3 MỤC:

GIAO THÔNG	
Đường bộ: 10 km đến huyện lỵ, 20 km đến tỉnh lỵ. Đường thủy: 10 km đến huyện lỵ, 20 km đến tỉnh lỵ.	

THÊM XÂY DỰNG:

XÃ TIỀN THANG, TP HÀ NỘI

BẢN VẼ:

MÀI BANG

NHÌEM THIẾT KẾ: MỸ MIỀN QUỐC	
---------------------------------	---

YÊN VAN CUONG	
TRỊ THIẾT KẾ	

NGOC DUONG	
------------	---

ĐƠN KẾ:	<u>Lưu</u>
---------	------------

YÊN TIẾN HIỆP	011
TRAI	

ĐỨC ANH

ĐOẠN THIẾT KẾ	NGÀY GIAO
---------------	-----------

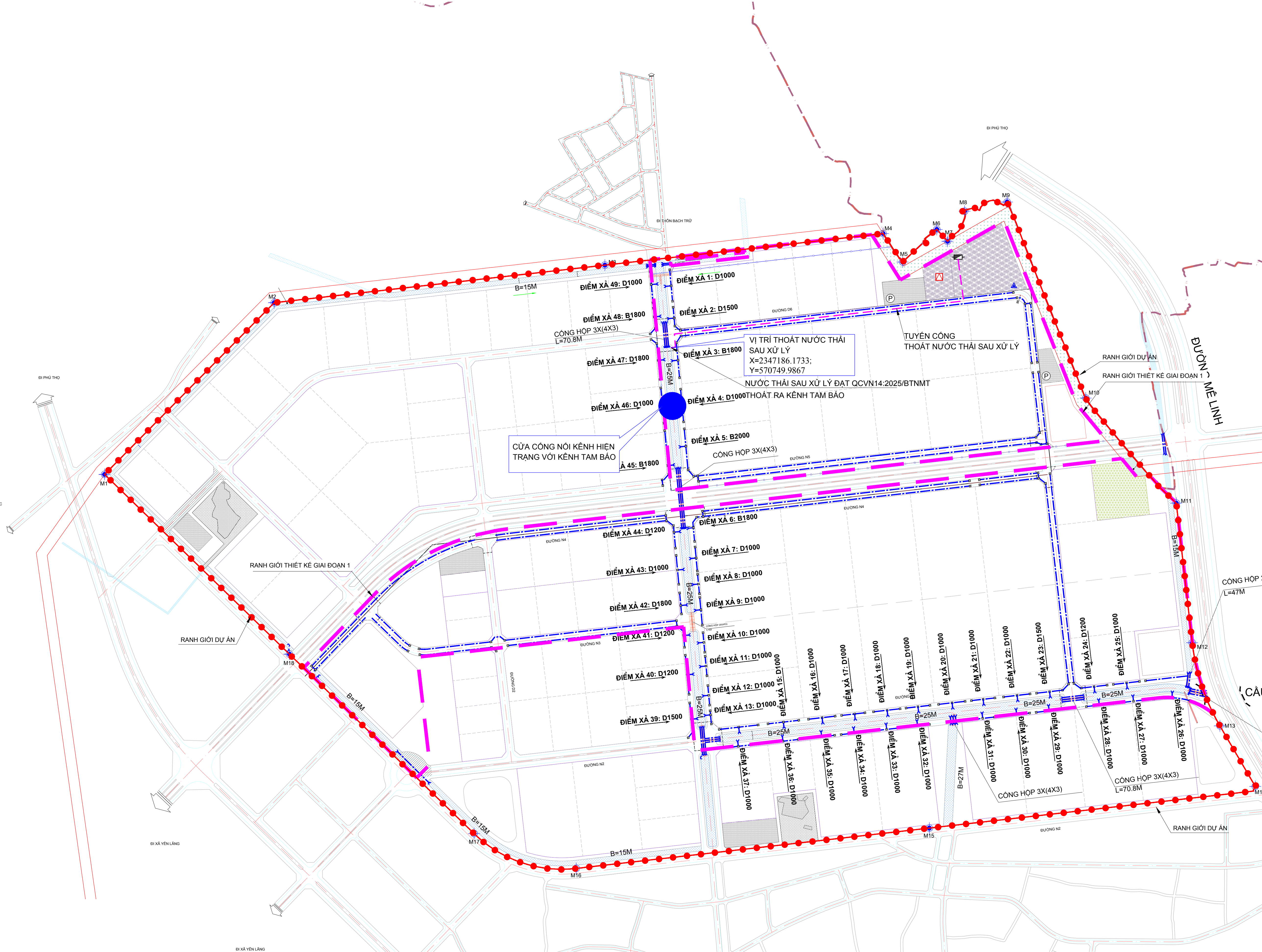
TKCS	/....
------	------------

AN VÊ	A0	SỐ HIỆU BẢN VÊ

MẶT BẰNG PHƯƠNG ÁN ĐẦU NỐI HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC MƯA VÀ THOÁT NƯỚC THẢI SAU XỬ LÝ

BẢNG THÔNG KÊ ĐIỂM XÁ NƯỚC MƯA

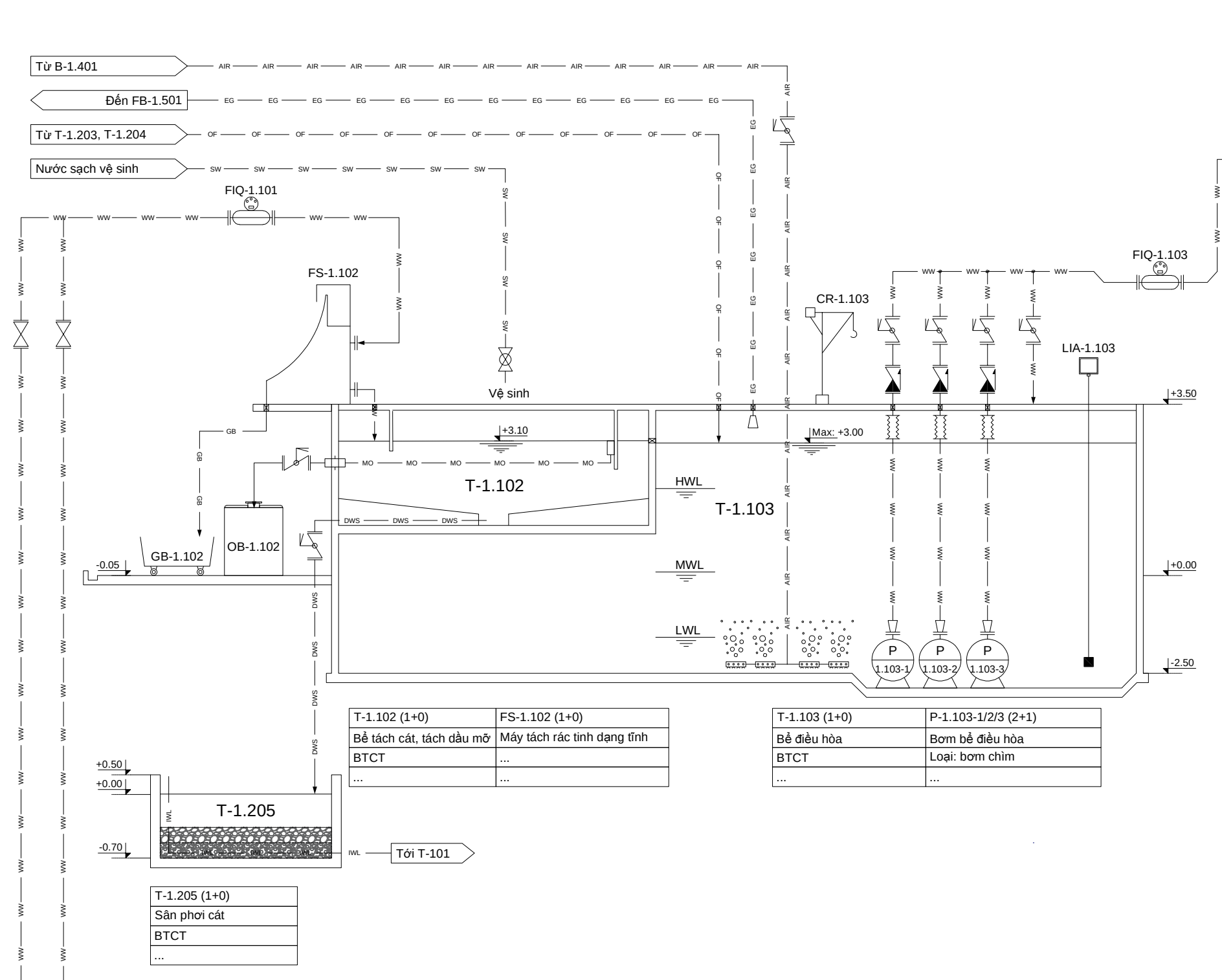
STT	Điểm	Kích thước cống	X	Y
1	Điểm xả 1	D1300	2347373.402	570732.735
2	Điểm xả 2	D1100	2347777.291	570741.516
3	Điểm xả 3	D1800	2347116.297	570753.535
4	Điểm xả 4	D1200	2347664.636	570766.429
5	Điểm xả 5	D1800	2348990.296	570777.678
6	Điểm xả 6	D1300	2348324.141	570804.781
7	Điểm xả 7	D1200	2348241.344	570810.365
8	Điểm xả 8	D1400	2348161.988	570816.681
9	Điểm xả 9	D1200	2348391.146	570823.776
10	Điểm xả 10	D1300	2348290.386	570832.913
11	Điểm xả 11	D1300	2348211.133	570839.732
12	Điểm xả 12	D1200	2348121.811	570847.467
13	Điểm xả 13	D1300	2347441.793	570853.457
14	Điểm xả 14	D1200	2348449.764	570858.864
15	Điểm xả 15	D1400	2348241.631	570907.521
16	Điểm xả 16	D1200	2348326.428	571213.617
17	Điểm xả 17	D1400	2348449.756	571311.131
18	Điểm xả 18	D1300	2348441.124	571412.543
19	Điểm xả 19	D1200	2348441.388	571416.941
20	Điểm xả 20	D1400	2348483.821	571411.253
21	Điểm xả 21	D1200	2348494.641	571766.151
22	Điểm xả 22	D1300	2348106.138	571809.761
23	Điểm xả 23	D1300	2348118.441	571449.471
24	Điểm xả 24	D1200	2348114.417	572545.447
25	Điểm xả 25	D1300	2348114.791	572111.831
26	Điểm xả 26	D1200	2348117.340	572387.458
27	Điểm xả 27	D1400	2348121.367	572102.022
28	Điểm xả 28	D1200	2348109.626	572357.421
29	Điểm xả 29	D1400	2348402.127	571944.217
30	Điểm xả 30	D1300	2348480.763	571804.843
31	Điểm xả 31	D1200	2348468.946	571814.185
32	Điểm xả 32	D1400	2348416.186	571841.515
33	Điểm xả 33	D1200	2348434.199	571467.429
34	Điểm xả 34	D1300	2348654.551	571808.195
35	Điểm xả 35	D1300	2348442.793	571268.721
36	Điểm xả 36	D1200	2348999.189	571994.428
37	Điểm xả 37	D1400	2348963.579	572633.718
38	Điểm xả 38	D1200	2348451.582	572809.446
39	Điểm xả 39	D1300	2348187.897	573016.455
40	Điểm xả 40	D1200	2348307.662	572804.753
41	Điểm xả 41	D1200	2348499.428	572797.124
42	Điểm xả 42	D1800	2348368.358	572787.341
43	Điểm xả 43	D1200	2348671.296	572146.716
44	Điểm xả 44	D1200	2348227.564	572755.982
45	Điểm xả 45	D1300	2347911.421	572341.888
46	Điểm xả 46	D1800	2347149.340	572328.246
47	Điểm xả 47	D1800	2347278.771	572316.736
48	Điểm xả 48	D1400	2347383.197	572370.120



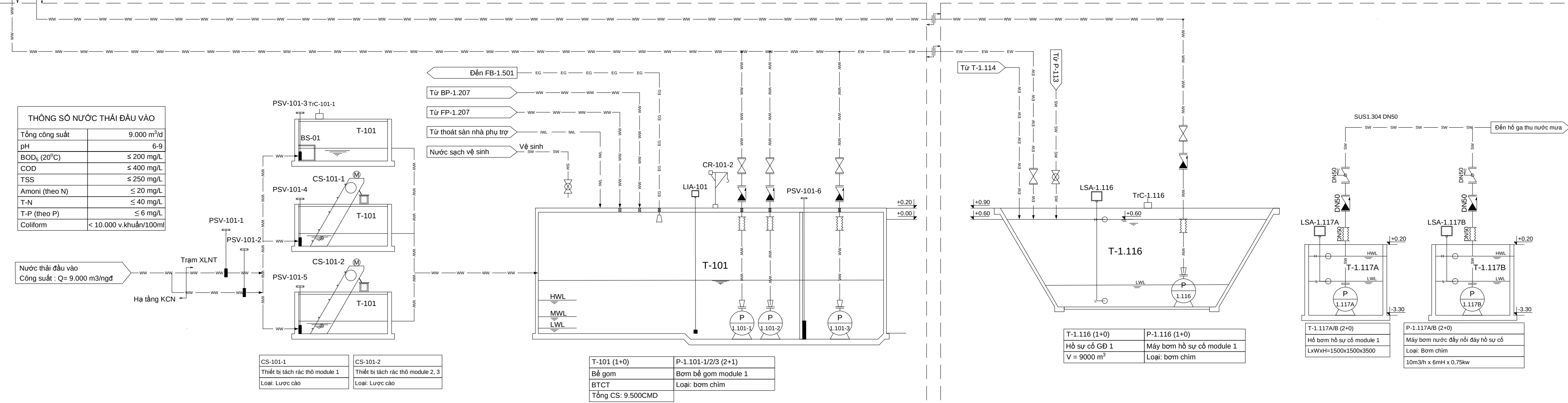
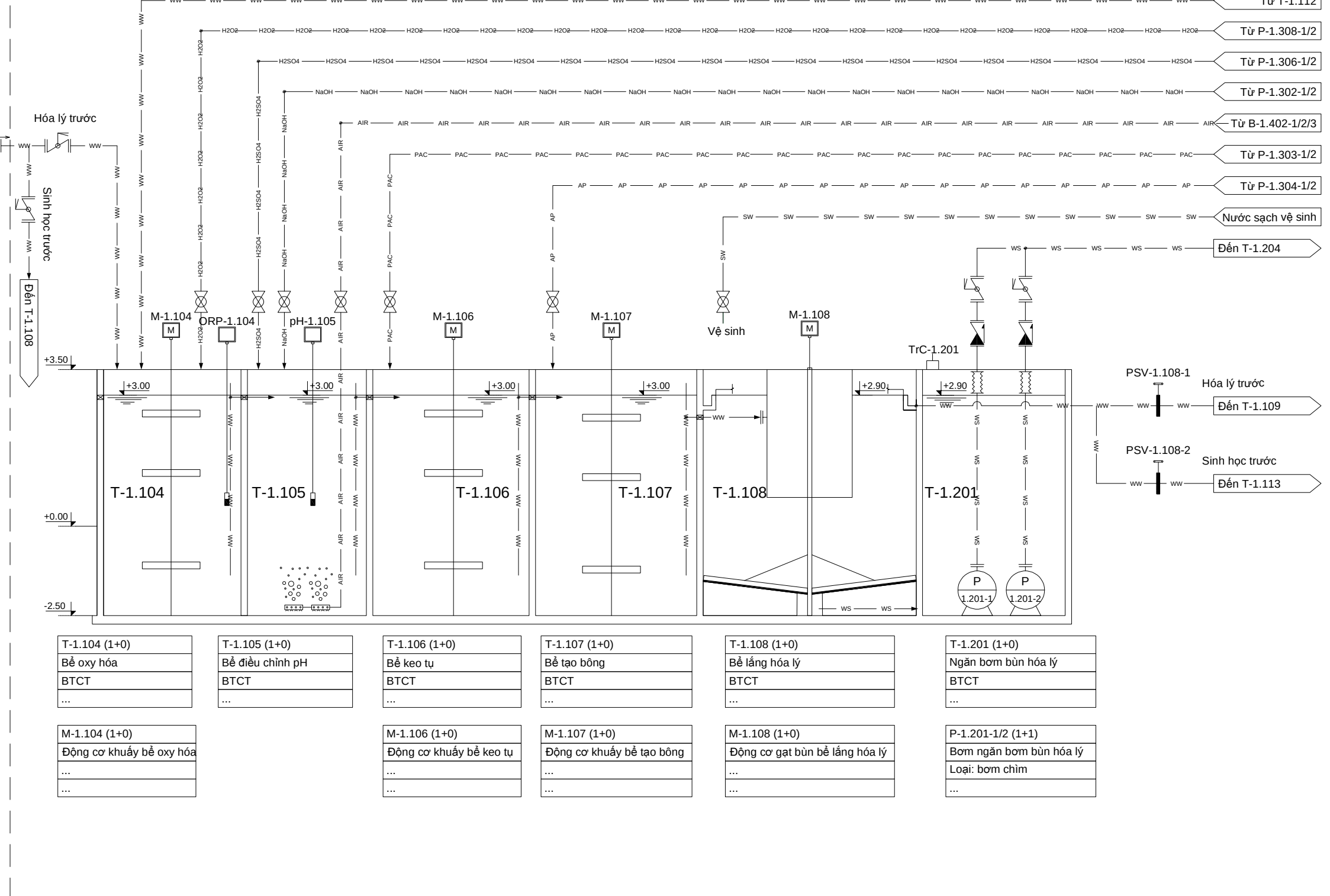
NGÀY	SỬA ĐỔI
1	
2	
3	
4	
5	
CHỖ DẤU TỰ	
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THẮNG	
TỰ VẤN THIẾT KẾ	
CÔNG TY CP TƯ VẤN XÂY DỰNG T&D VIỆT NAM T&D VIETNAM CONSULTANTS JOINT STOCK COMPANY Add: 18/75/60 Gia Phong, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội Tel: 024.66543535 - Fax: 024.62785636 Email: info@tdvietnam.com.vn	
T. GIAM ĐỐC:	
PHẠM NGỌC PHÚC	
TÊN DỰ ÁN:	
KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THẮNG (GIAI ĐOẠN 1)	
CÔNG TRÌNH:	
HẠ TẦNG KỸ THUẬT	
HẠNG MỤC:	
GIAO THÔNG	
ĐỊA ĐIỂM XÂY DỰNG:	
XÃ TIỀN THẮNG, TP HÀ NỘI	
TÊN BẢN VẼ:	
MẶT BẰNG PHƯƠNG ÁN ĐẦU NỐI HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC MƯA VÀ THOÁT NƯỚC THẢI SAU XỬ LÝ	
CHỖ NHẬN THIẾT KẾ:	
NGUYỄN VĂN CƯƠNG	
CHỖ TRƯ THIẾT KẾ:	
T&D NGỌC DƯƠNG	
THIẾT KẾ:	
NGUYỄN TIẾN HIỆP	
KIỂM TRA:	
TRẦN ĐỨC ANH	
GIAI ĐOẠN THIẾT KẾ:	
TKCS	
NGÀY GIAO:	
ĐỊA XÃ:	
KHỔ BẢN VẼ:	
A0	
SỐ HIỆU BẢN VẼ:	
TỶ LỆ:	

SƠ ĐỒ P&ID (01/05)

KHOẢNG LÝ LÝ SƠ BỘ



KHOẢNG LÝ LÝ HÓA LÝ



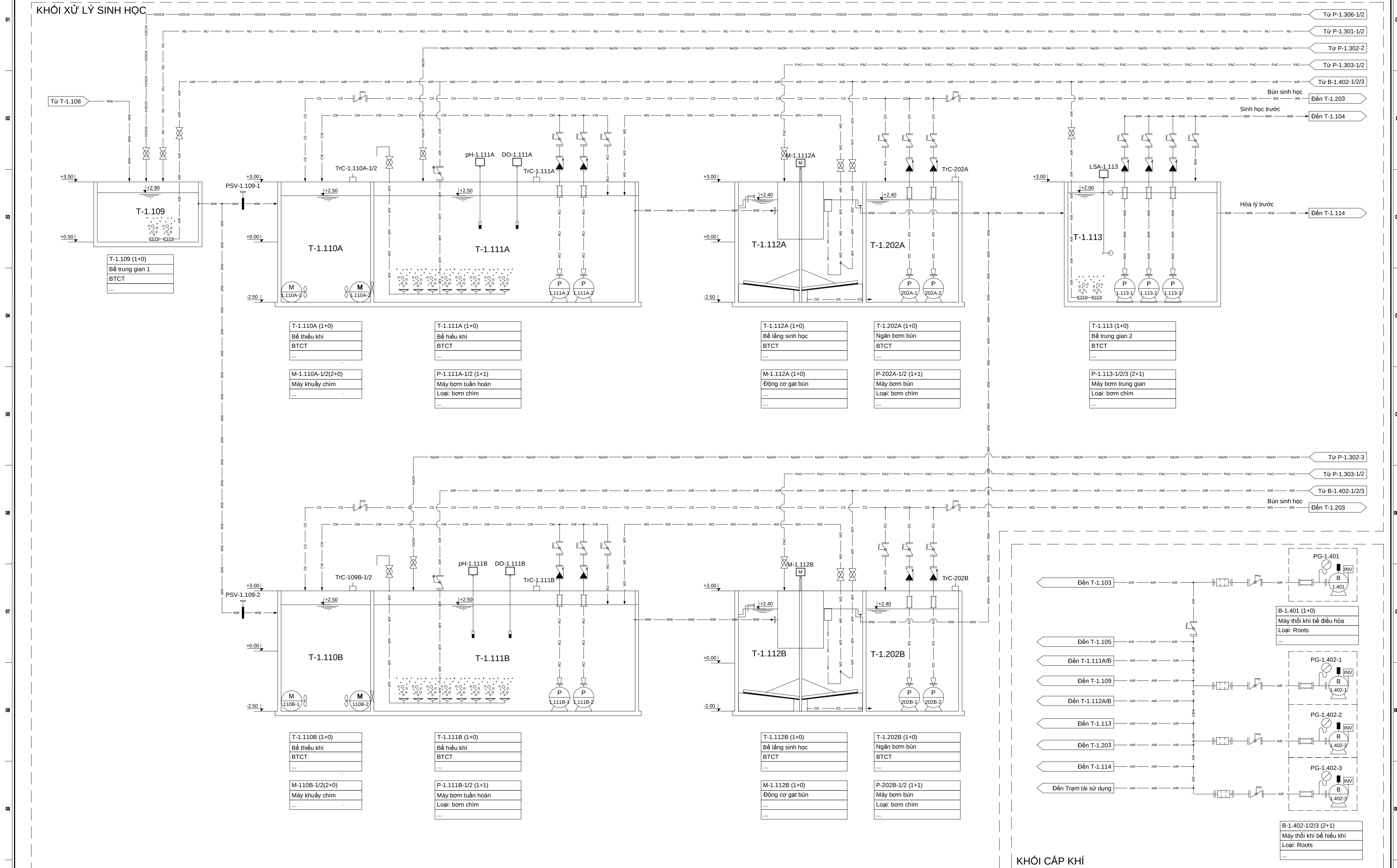
KHOẢNG TIẾP NHẬN NƯỚC THẢI

Cao độ tương đối ±0.00 (Vĩa hè) trong trạm xử lý tương đương với cao độ tuyệt đối VN2000 +8.60

KHOẢNG CHỨA NƯỚC SỰ CỐ

LẦN:	NGÀY SỬA:	NỘI DUNG HIỆU CHỈNH:	MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:	CHỦ ĐẦU TƯ:	TƯ VẤN THIẾT KẾ:	DỰ ÁN:	PHẦN CÔNG NGHỆ:	KHÖ GIẤY:
01	...	...	THIẾT KẾ CƠ SỞ	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG	CÔNG TY TNHH ECOBA CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG Tầng 5, Tòa nhà UDIC COMPLEX, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội Tel: (+84) 4 3792.5347/3839. 8986 Fax: (+84) 4 3792.5348. Website: www.ecobaent.vn	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG	TÊN BẢN VẼ:	A2
			NĂM:		KTGP/P.GĐ:	HẠNG MỤC:	SƠ ĐỒ P&ID (1/5)	SỐ BẢN VẼ:
			2026		NGUYỄN QUANG THÀNH	TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG GIAI ĐOẠN 1 KCN TIẾN THẮNG CÔNG SUẤT: 9.000M3/NGÀY.ĐỀM		SDCN-04
					CHỦ NHIỆM TK:			
					CHỦ TRƯỞNG TK:			
					KIỂM TRA:			
					THIẾT KẾ:			

SƠ ĐỒ P&ID (02/05)

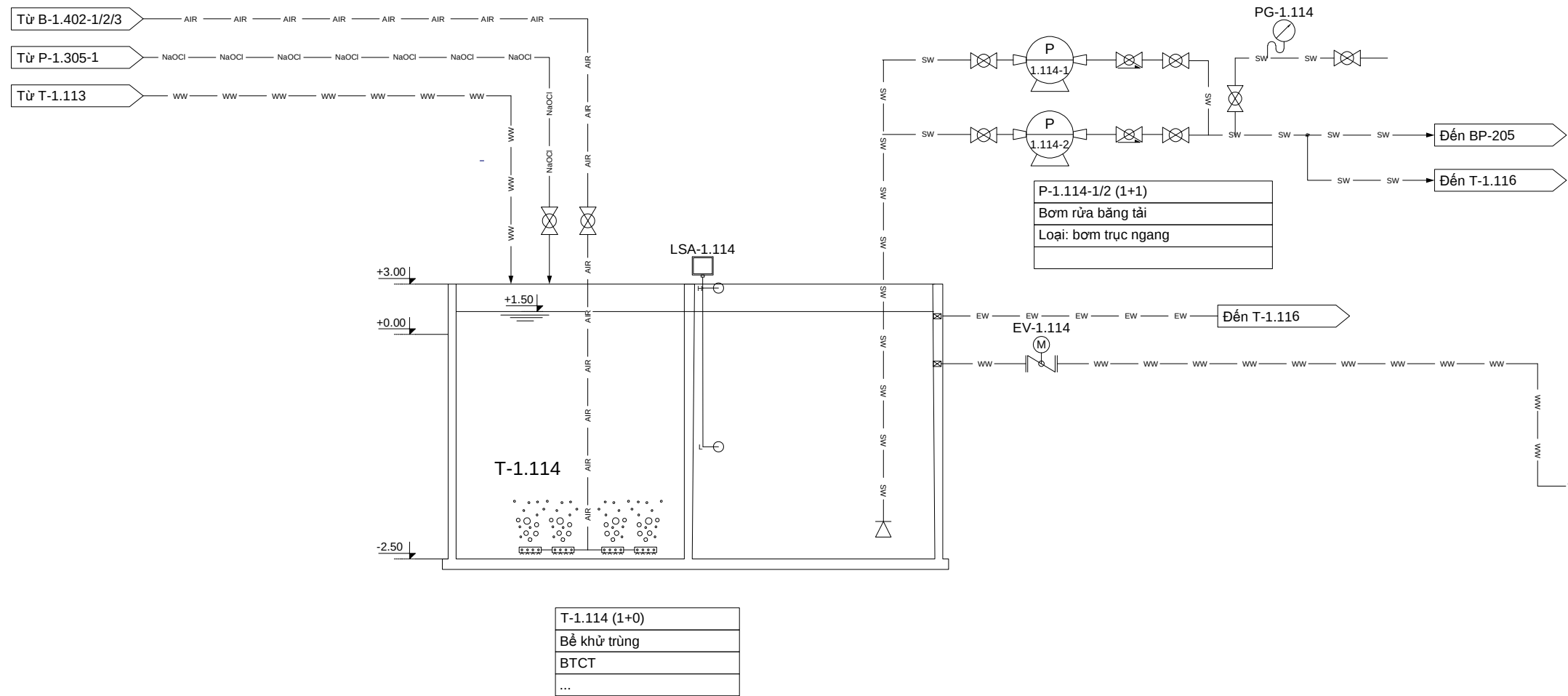


Cao độ tương đối ± 0.00 (Vía hè) trong trạm xử lý tương đương với cao độ tuyệt đối VN2000 +8.60

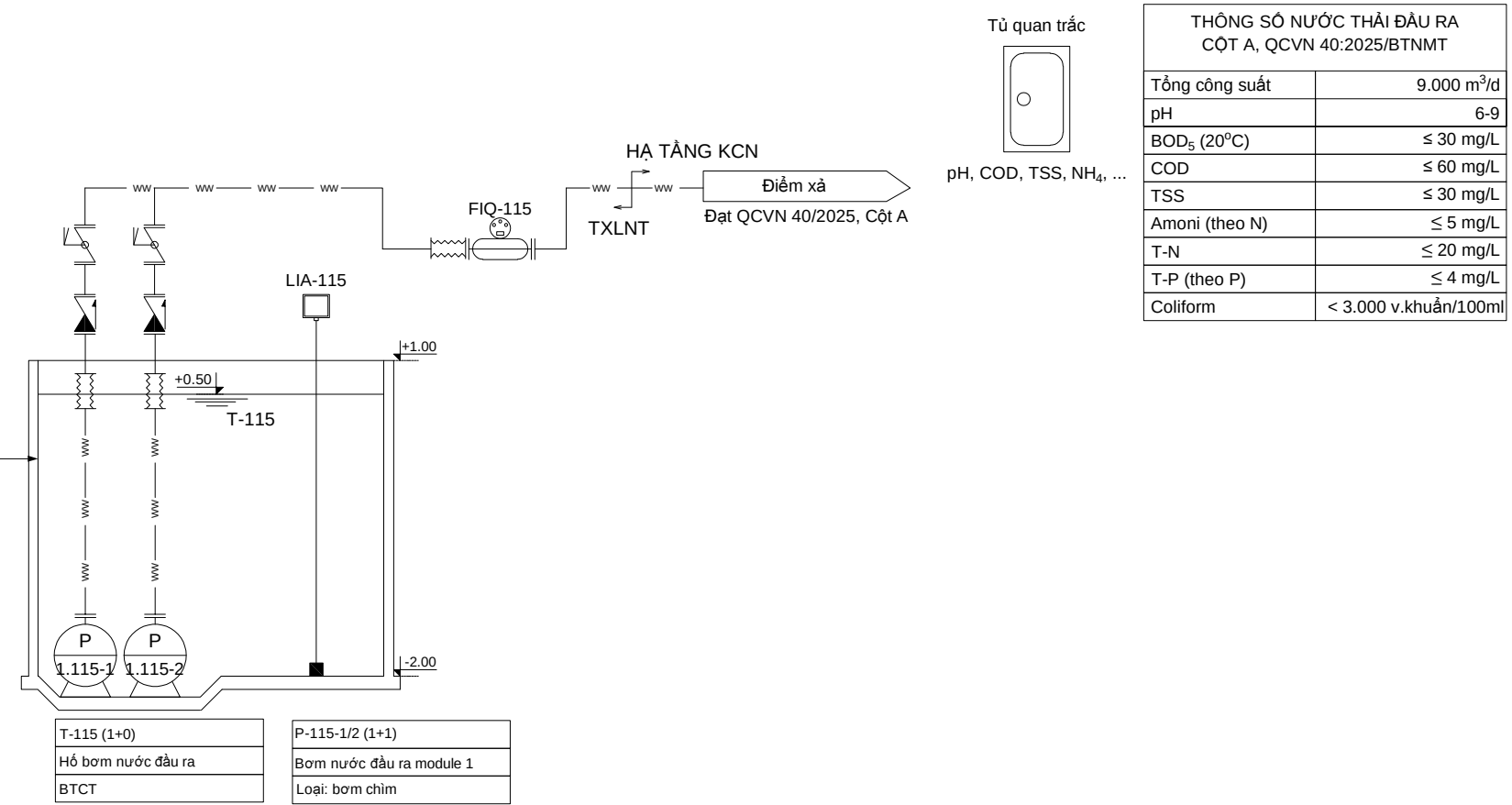
LÀM:	NGÀY SỬA:	NỘI DUNG HIỆU CHỈNH:	MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:	CHỦ ĐẦU TƯ:	TƯ VẤN THIẾT KẾ:	DỰ ÁN:	PHẦN CÔNG NGHỆ	KHÖ GIẤY:
01	...	...	THIẾT KẾ CƠ SỞ		CÔNG TY TNHH ECOBA CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG Tầng 5, Tòa nhà UDIC COMPLEX, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội Tel: (+84) 4 3792.5347/3839. 8986 Fax: (+84) 4 3792.5348. Website: www.ecobaent.vn	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG		A2
			NĂM:	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG	KTGP/P.GĐ:	HẠNG MỤC:	TÊN BẢN VẼ:	SỐ BẢN VẼ:
			2026		CHỦ NHIỆM TK: NGUYỄN QUANG THẮNG CHỦ TRÌ TK: NGUYỄN VĂN LONG CHỦ TRÌ TK: NGUYỄN VĂN LONG KIỂM TRA: NGUYỄN VĂN QUANG THIẾT KẾ: PHẠM ANH TUẤN	TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG GIAI ĐOẠN 1 KCN TIẾN THẮNG CÔNG SUẤT: 9.000M3/NGÀY.ĐỀM	SƠ ĐỒ P&ID (2/5)	SD-05

SƠ ĐỒ P&ID (03/05)

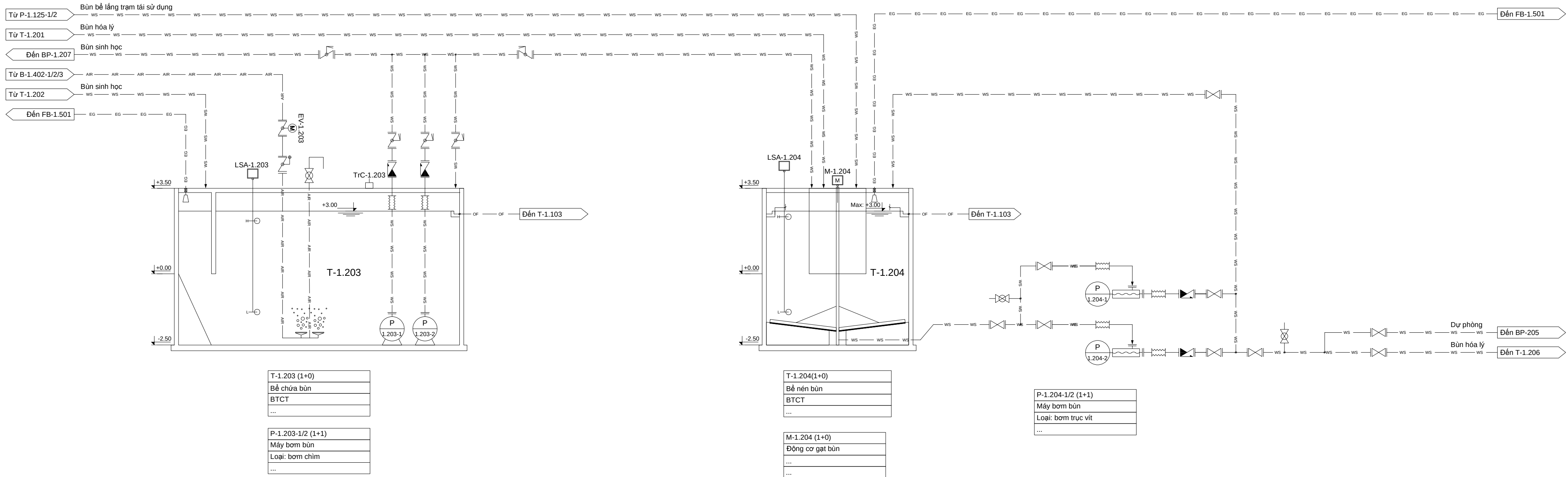
KHỐI XỬ LÝ HOÀN THIỆN



KHỐI QUAN TRẮC NƯỚC THẢI SAU XỬ LÝ



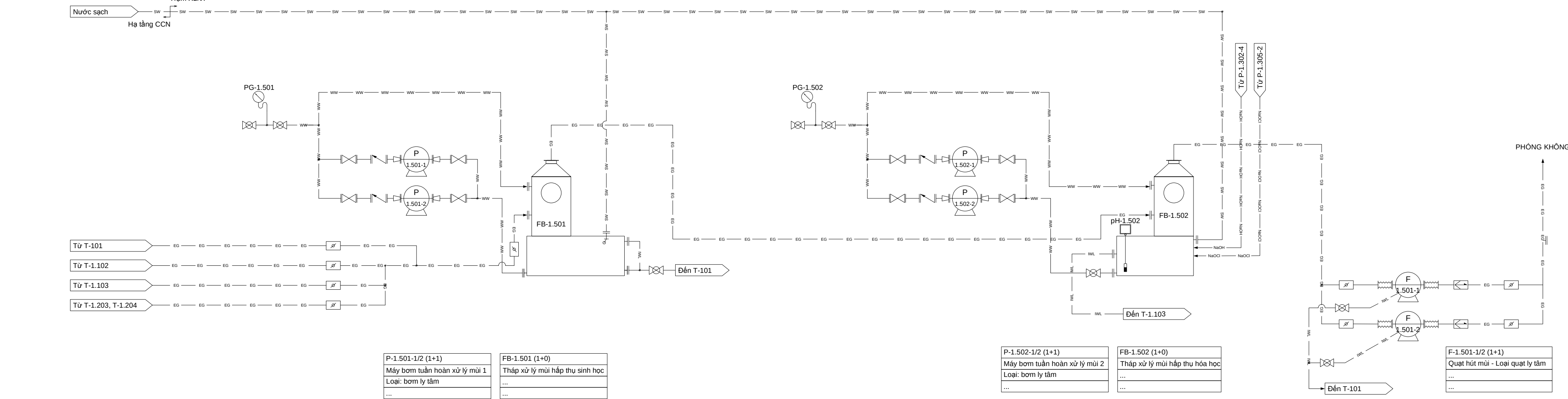
KHỐI CHỨA BÙN THẢI PHÁT SINH



Cao độ tương đối ± 0.00 (Vía hè) trong trạm xử lý tương đương với cao độ tuyệt đối VN2000 +8.60

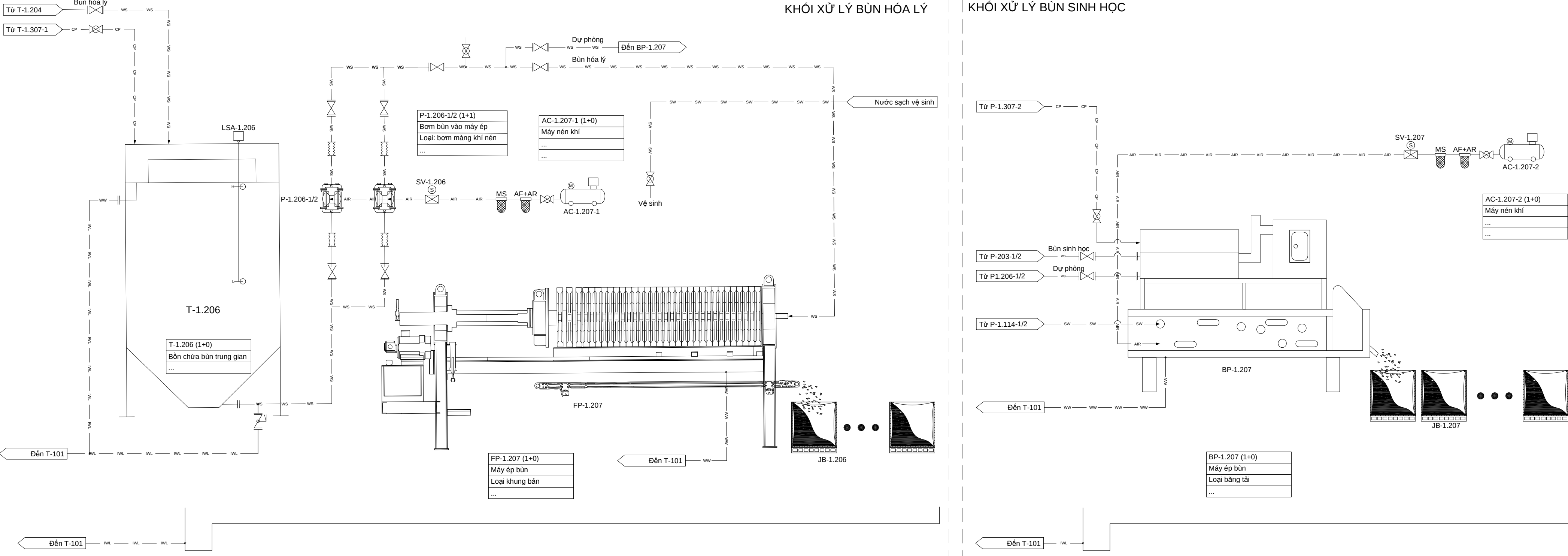
LẦN:	NGÀY SỬA:	NỘI DUNG HIỆU CHỈNH:	MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:	CHỦ ĐẦU TƯ:	TƯ VẤN THIẾT KẾ:	CÔNG TY TNHH ECOBA CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG				DỰ ÁN:	PHẦN CÔNG NGHỆ	KHÖ GIẤY:
01	...	...	THIẾT KẾ CƠ SỞ			Tầng 5, Tòa nhà UDIC COMPLEX, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội Tel: (+84) 4 3792.5347/3839. 8986 Fax: (+84) 4 3792.5348. Website: www.ecobaent.vn				ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG		A2
			NĂM:	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG	KT&BP/GD:	CHỦ NHIỆM TK:	CHỦ TRƯỞNG TK:	KIỂM TRA:	THIẾT KẾ:	HẠNG MỤC:	TÊN BẢN VẼ:	SỐ BẢN VẼ:
			2026		 NGUYỄN QUANG THÀNH	 NGÔ VĂN LONG	 NGÔ VĂN LONG	 NGUYỄN VĂN QUANG	 PHẠM ANH TUẤN	TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG GIAI ĐOẠN 1 KCN TIẾN THẮNG CÔNG SUẤT: 9.000M3/NGÀY.ĐIỂM	SƠ ĐỒ P&ID (3/5)	SDCN-06

KHỐI XỬ LÝ MÙI



KHỐI XỬ LÝ BÙN HÓA LÝ

KHỐI XỬ LÝ BÙN SINH HỌC

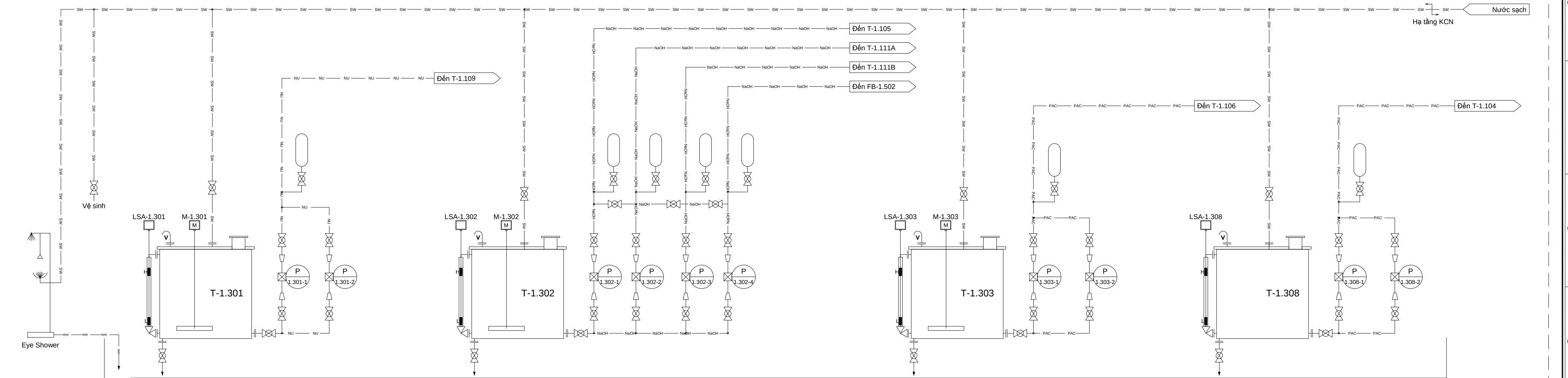


Cao độ tương đối ±0.00 (Vía hè) trong trạm xử lý tương đương với cao độ tuyệt đối VN2000 +8.60

LẦN:	NGÀY SỬA:	NỘI DUNG HIỆU CHỈNH:	MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:	CHỦ ĐẦU TƯ:	TƯ VẤN THIẾT KẾ:	DỰ ÁN:	PHẦN CÔNG NGHỆ	KHÔ GIẤY:
01	...	...	THIẾT KẾ CƠ SỞ	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG	CÔNG TY TNHH ECOBA CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG Tầng 5, Tòa nhà UDIC COMPLEX, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội Tel: (+84) 4 3792.5347/3839. 8986 Fax: (+84) 4 3792.5348. Website: www.ecobaent.vn	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG	TÊN BẢN VẼ:	A2
			NĂM: 2026		KTGP/P.GB: NGUYỄN QUANG THÀNH	HẠNG MỤC: TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG GIAI ĐOẠN 1 KCN TIẾN THẮNG CÔNG SUẤT: 9.000M3/NGÀY.ĐÊM	SƠ ĐỒ P&ID (4/5)	SỐ BẢN VẼ: SDCN-07
					CHỦ NHIỆM TK: NGÔ VĂN LONG	THIẾT KẾ: PHẠM ANH TUẤN		
					CHỦ TRÌ TK: NGÔ VĂN LONG			
					KIỂM TRA: NGUYỄN VĂN QUẢNG			

SƠ ĐỒ P&ID (05/05)

KHOÍ CẤP HÓA CHẤT



T-1.301 (1+0)
Bồn hóa chất Dinh dưỡng
...
...

P-1.301-1/2 (1+1)
Bơm Dinh dưỡng
Loại: bơm định lượng
...

M-1.301 (1+0)
Động cơ khuấy bồn Dinh dưỡng
...
...

T-1.302 (1+0)
Bồn hóa chất NaOH
...
...

P-1.302-1/2/3/4 (4+0)
Bơm NaOH
Loại: bơm định lượng
...

M-1.302 (1+0)
Động cơ khuấy bồn NaOH
...
...

T-1.303 (1+0)
Bồn hóa chất PAC
...
...

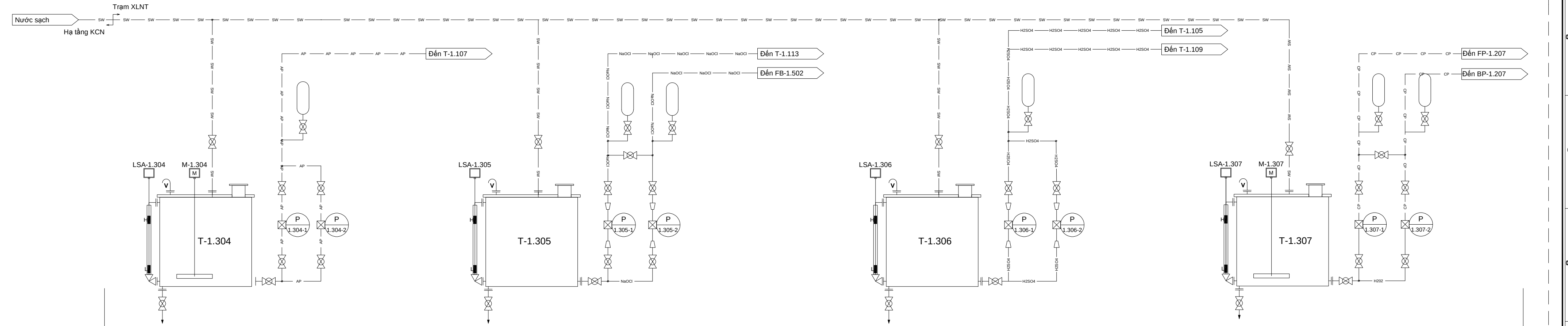
P-1.303-1/2 (1+1)
Bơm PAC
Loại: bơm định lượng
...

M-1.303 (1+0)
Động cơ khuấy bồn PAC
...
...

T-1.308 (1+0)
Bồn hóa chất H2O2
...
...

P-1.308-1/2 (1+1)
Bơm H2O2
Loại: bơm định lượng
...

M-1.308 (1+0)
Động cơ khuấy bồn H2O2
...
...



T-1.304 (1+0)
Bồn hóa chất A.Polyme
...
...

P-1.304-1/2 (1+1)
Bơm A Polymer
Loại: bơm định lượng
...

M-1.304 (1+0)
Động cơ khuấy bồn A Polymer
...
...

T-1.305 (1+0)
Bồn hóa chất NaOCl
...
...

P-1.305-1/2/3 (2+1)
Bơm NaOCl
Loại: bơm định lượng
...

T-1.306 (1+0)
Bồn hóa chất H2SO4
...
...

P-1.306-1/2/3 (2+1)
Bơm H2SO4
Loại: bơm định lượng
...

T-1.307 (1+0)
Bồn hóa chất C-Polyme
...
...

M-1.307 (1+0)
Động cơ khuấy bồn C-Polyme
...
...

P-1.307-1/2 (1+1)
Bơm hóa chất C-Polyme
Loại: bơm định lượng
...

Cao độ tương đối ±0.00 (Vía hè) trong trạm xử lý tương đương với cao độ tuyệt đối VN2000 +8.60

LẦN:	NGÀY SỬA:	NỘI DUNG HIỆU CHỈNH:	MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:	CHỦ ĐẦU TƯ:	TỰ VẤN THIẾT KẾ:	CÔNG TY TNHH ECOBA CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG	DỰ ÁN:	PHẦN CÔNG NGHỆ	KHÔ GIẤY:
01	...	...	THIẾT KẾ CƠ SỞ	...	...	Tầng 5, Tòa nhà UDIC COMPLEX, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội Tel: (+84) 4 3792.5347/3839. 8986 Fax: (+84) 4 3792.5348. Website: www.ecobaent.vn	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG	...	A2
			NĂM:	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG	KTGP/P.GĐ:	NGUYỄN QUANG THÀNH	CHỦ NHIỆM TK:	TÊN BẢN VẼ:	SỐ BẢN VẼ:
			2026				NGÔ VĂN LONG	SƠ ĐỒ P&ID (5/5)	SDCN-08
							NGÔ VĂN LONG		
							NGUYỄN VĂN QUẢNG		
							PHẠM ANH TUẤN		

01: NHÀ BẢO VỆ
02: NHÀ ĐIỀU HÀNH
03: NHÀ ĐỂ XE VÀ MÁY PHÁT ĐIỆN MODULE 1+2+3
04: BỂ GOM MODULE 1+2+3
05: HỒ BƠM NƯỚC THẢI ĐẦU RA
06: NHÀ QUAN TRẮC VÀ KHO CHỨA THẢI
7.1: NHÀ ÉP BÚN VÀ CHỨA BÚN MODULE 1
7.2: NHÀ ÉP BÚN VÀ CHỨA BÚN MODULE 2+3
8.1: KHỐI BỂ XỬ LÝ MODULE 1
8.2: KHỐI BỂ XỬ LÝ MODULE 2
8.3: KHỐI BỂ XỬ LÝ MODULE 3
9.1: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 1
9.2: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 2
9.3: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 3
10: HỒ SỰ CỐ MODULE 1+2+3
11: ĐẤT TRẠM BƠM TĂNG ÁP
TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐƯỢC GIỚI HẠN BỞI CÁC ĐIỂM A, B, C, D, E, F.
Ô ĐẤT HTKT-02 ĐƯỢC GIỚI HẠN BỞI CÁC ĐIỂM A, B, G, F.

ĐƯỜNG NỘI BỘ
ĐƯỜNG VẬN HÀNH (LÁT GẠCH BLOCK)
THÂM CỎ
RANH GIỚI NGHIÊN CỨU LẬP QUY HOẠCH
RANH GIỚI GIAI ĐOẠN 1 KON TIẾN THĂNG
RANH GIỚI Ô ĐẤT HTKT-02
RANH GIỚI TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI

STT	Kí hiệu	Hạng mục sử dụng đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Đất xây dựng công trình		9.586,72	27,24	Không tính HSC
1	Nhà bảo vệ		9,90	0,03	
2	Nhà điều hành		99,12	0,28	
3	Nhà để xe và máy phát điện module 1+2+3		110,90	0,31	
4	Bể gom module 1+2+3		92,55	0,26	
5	Hồ bơm nước thải đầu ra		26,25	0,07	
6	Nhà quan trắc và kho chứa than		47,00	0,13	
7	Nhà ép bùn và chứa bùn module 1+2+3		130,60	0,31	
7.1	Nhà ép bùn và chứa bùn module 1		90,30	0,26	
7.2	Nhà ép bùn và chứa bùn module 2+3		90,30	0,26	
8	Bể xử lý - Module 1+2+3		3.750,00	10,65	
8.1	Bể xử lý 1 - module 1		1.250,00	3,55	
8.2	Bể xử lý 2 - module 2		1.250,00	3,55	
8.3	Bể xử lý 3 - module 3		1.250,00	3,55	
9	Nhà phụ trợ - Module 1+2+3		530,00	1,53	
9.1	Nhà phụ trợ - Module 1		189,00	0,51	
9.2	Nhà phụ trợ - module 2		189,00	0,51	
9.3	Nhà phụ trợ - module 3		189,00	0,51	
10	Hồ sự cố module 1+2+3		2.419,25	9,69	Đất mặt nước
11	Đất trạm bơm tăng áp		4.732,20	13,44	Không thuộc phạm vi xây dựng FNTST
2	Đất cây xanh, thảm cỏ và mặt nước		19.541,03	55,51	
3	Đất sân đường, lối đi vận hành, đường giao thông trong trạm		6.072,25	17,25	
TỔNG DIỆN TÍCH PHẠM VI XÂY DỰNG Ô ĐẤT HTKT-02			35.200,00	100	

STT	Kí hiệu	Hạng mục sử dụng đất	Diện tích (m ²)	Chỉ tiêu (%)
1	Đất xây dựng công trình		9.586,02	27,24
2	Đất cây xanh, thảm cỏ và mặt nước		19.541,03	55,51
3	Đất sân đường, lối đi vận hành, đường giao thông trong trạm		6.072,95	17,25
Tổng			35.200,00	100
Tổng diện tích sân xây dựng (m ²)			9.586,02	
Mật độ xây dựng (%)			27,23	
Hệ số sử dụng đất			0,77	
Tầng cao tối đa			3	

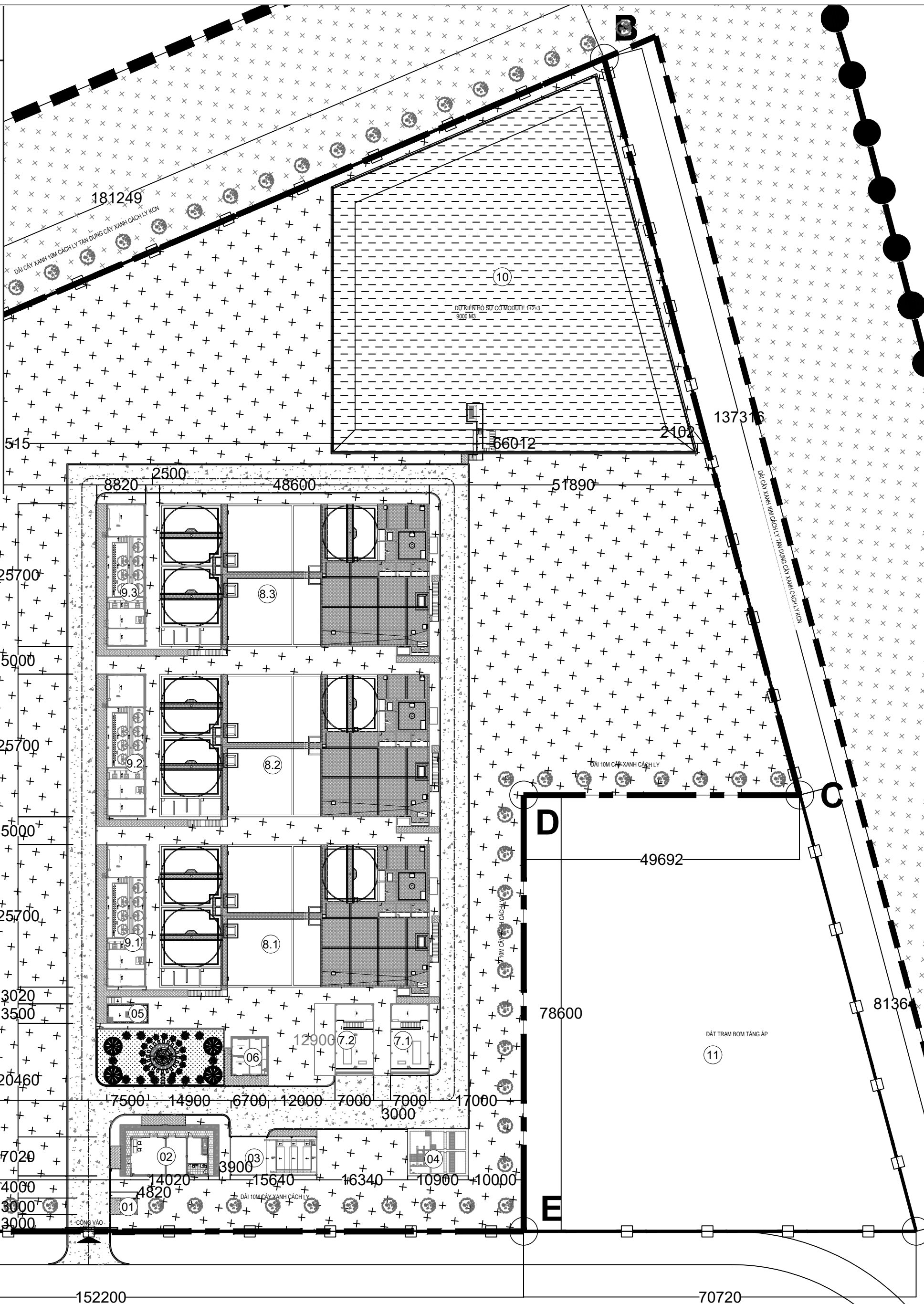
STT	TÊN ĐIỂM	TỌA ĐỘ X (m)	TỌA ĐỘ Y (m)
1	A	2347477,4327	571604,8211
2	B	2347564,3318	571757,6428
3	G	2347367,6032	571834,7800
4	F	2347333,1533	571533,1756

STT	Kí hiệu	Hạng mục sử dụng đất	Diện tích (m ²)	Chiều dài (m)
1	Hồ xây dựng công trình		9.586,03	27,23
2	Đất cây xanh, thảm cỏ và mặt nước		19.541,03	55,54
3	Đất sân đường, lối đi vào khuôn, đường giao thông trong dự án		6.002,95	17,25
	Tổng		35.130,00	100
Tổng diện tích sân xây dựng (m ²)			9.586,02	
Mật độ xây dựng (%)			27,23	
Hệ số sử dụng đất			0,27	
Tăng cao lối ra			3	

10	LÀM:	NGÀY SỬA:	NỘI DUNG HIỆU CHỈNH:	MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:	CHỦ ĐẦU TƯ:	TƯ VẤN THIẾT KẾ:					CÔNG TY TNHH ECOBA CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG	DỰ ÁN:	PHẦN CÔNG NGHỆ	KHÖ GIẤY:
	01	...	...	THIẾT KẾ CƠ SỞ		 Tầng 5, Tòa nhà UDIC COMPLEX, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội Tel: (+84) 4 3792.5347/3839. 8986 Fax: (+84) 4 3792.5348. Website: www.ecobaent.vn					ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THANG	SỐ BẢN VẼ:		
				NĂM:	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THANG	KT&DP/GD:	CHỦ NHIỆM TK:	CHỦ TRÌ TK:	KIỂM TRA:	THIẾT KẾ:	HẠNG MỤC:			
				2026		 NGUYỄN QUANG THÀNH	 NGÔ VĂN LONG	 NGÔ VĂN LONG	 PHẠM ANH QUANG	 PHẠM ANH TUẤN	TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG GIAI ĐOẠN 1 KCN TIỀN THANG CÔNG SUẤT: 9.000M3/NGÀY.ĐỀM			TÊN BẢN VẼ:
											MB ĐỊNH VỊ TRẠM XLNT	CN-TIME		

TỔNG MẶT BẰNG TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG GIAI ĐOẠN 1 CÔNG SUẤT 9.000 M3/NGÀY.ĐÊM

BẢNG 1.1: PHƯƠNG THỨC KẾ DÙNG HẾT KHOẢN HUY ĐỘNG					
STT	Hạng mục	Ký hiệu	Đã dùng	Hạng mục	Đã hết hạn
1	1. MÃ SỐ	1	1.00	1.00	1.00
2	2. MÃ SỐ	2	2.00	2.00	2.00
3	3. MÃ SỐ	3	3.00	3.00	3.00
4	4. MÃ SỐ	4	4.00	4.00	4.00
5	5. MÃ SỐ	5	5.00	5.00	5.00
6	6. MÃ SỐ	6	6.00	6.00	6.00
7	7. MÃ SỐ	7	7.00	7.00	7.00
8	8. MÃ SỐ	8	8.00	8.00	8.00
9	9. MÃ SỐ	9	9.00	9.00	9.00
10	10. MÃ SỐ	10	10.00	10.00	10.00
11	11. MÃ SỐ	11	11.00	11.00	11.00
12	12. MÃ SỐ	12	12.00	12.00	12.00
13	13. MÃ SỐ	13	13.00	13.00	13.00
14	14. MÃ SỐ	14	14.00	14.00	14.00
15	15. MÃ SỐ	15	15.00	15.00	15.00
16	16. MÃ SỐ	16	16.00	16.00	16.00
17	17. MÃ SỐ	17	17.00	17.00	17.00
18	18. MÃ SỐ	18	18.00	18.00	18.00
19	19. MÃ SỐ	19	19.00	19.00	19.00
20	20. MÃ SỐ	20	20.00	20.00	20.00
21	21. MÃ SỐ	21	21.00	21.00	21.00
22	22. MÃ SỐ	22	22.00	22.00	22.00
23	23. MÃ SỐ	23	23.00	23.00	23.00
24	24. MÃ SỐ	24	24.00	24.00	24.00
25	25. MÃ SỐ	25	25.00	25.00	25.00
26	26. MÃ SỐ	26	26.00	26.00	26.00
27	27. MÃ SỐ	27	27.00	27.00	27.00
28	28. MÃ SỐ	28	28.00	28.00	28.00
29	29. MÃ SỐ	29	29.00	29.00	29.00
30	30. MÃ SỐ	30	30.00	30.00	30.00
31	31. MÃ SỐ	31	31.00	31.00	31.00
32	32. MÃ SỐ	32	32.00	32.00	32.00
33	33. MÃ SỐ	33	33.00	33.00	33.00
34	34. MÃ SỐ	34	34.00	34.00	34.00
35	35. MÃ SỐ	35	35.00	35.00	35.00
36	36. MÃ SỐ	36	36.00	36.00	36.00
37	37. MÃ SỐ	37	37.00	37.00	37.00
38	38. MÃ SỐ	38	38.00	38.00	38.00
39	39. MÃ SỐ	39	39.00	39.00	39.00
40	40. MÃ SỐ	40	40.00	40.00	40.00
41	41. MÃ SỐ	41	41.00	41.00	41.00
42	42. MÃ SỐ	42	42.00	42.00	42.00
43	43. MÃ SỐ	43	43.00	43.00	43.00
44	44. MÃ SỐ	44	44.00	44.00	44.00
45	45. MÃ SỐ	45	45.00	45.00	45.00
46	46. MÃ SỐ	46	46.00	46.00	46.00
47	47. MÃ SỐ	47	47.00	47.00	47.00
48	48. MÃ SỐ	48	48.00	48.00	48.00
49	49. MÃ SỐ	49	49.00	49.00	49.00
50	50. MÃ SỐ	50	50.00	50.00	50.00
51	51. MÃ SỐ	51	51.00	51.00	51.00
52	52. MÃ SỐ	52	52.00	52.00	52.00
53	53. MÃ SỐ	53	53.00	53.00	53.00
54	54. MÃ SỐ	54	54.00	54.00	54.00
55	55. MÃ SỐ	55	55.00	55.00	55.00
56	56. MÃ SỐ	56	56.00	56.00	56.00
57	57. MÃ SỐ	57	57.00	57.00	57.00
58	58. MÃ SỐ	58	58.00	58.00	58.00
59	59. MÃ SỐ	59	59.00	59.00	59.00
60	60. MÃ SỐ	60	60.00	60.00	60.00
61	61. MÃ SỐ	61	61.00	61.00	61.00
62	62. MÃ SỐ	62	62.00	62.00	62.00
63	63. MÃ SỐ	63	63.00	63.00	63.00
64	64. MÃ SỐ	64	64.00	64.00	64.00
65	65. MÃ SỐ	65	65.00	65.00	65.00
66	66. MÃ SỐ	66	66.00	66.00	66.00
67	67. MÃ SỐ	67	67.00	67.00	67.00
68	68. MÃ SỐ	68	68.00	68.00	68.00
69	69. MÃ SỐ	69	69.00	69.00	69.00
70	70. MÃ SỐ	70	70.00	70.00	70.00
71	71. MÃ SỐ	71	71.00	71.00	71.00
72	72. MÃ SỐ	72	72.00	72.00	72.00
73	73. MÃ SỐ	73	73.00	73.00	73.00
74	74. MÃ SỐ	74	74.00	74.00	74.00
75	75. MÃ SỐ	75	75.00	75.00	75.00
76	76. MÃ SỐ	76	76.00	76.00	76.00
77	77. MÃ SỐ	77	77.00	77.00	77.00
78	78. MÃ SỐ	78	78.00	78.00	78.00
79	79. MÃ SỐ	79	79.00	79.00	79.00
80	80. MÃ SỐ	80	80.00	80.00	80.00
81	81. MÃ SỐ	81	81.00	81.00	81.00
82	82. MÃ SỐ	82	82.00	82.00	82.00
83	83. MÃ SỐ	83	83.00	83.00	83.00
84	84. MÃ SỐ	84	84.00	84.00	84.00
85	85. MÃ SỐ	85	85.00	85.00	85.00
86	86. MÃ SỐ	86	86.00	86.00	86.00
87	87. MÃ SỐ	87	87.00	87.00	87.00
88	88. MÃ SỐ	88	88.00	88.00	88.00
89	89. MÃ SỐ	89	89.00	89.00	89.00
90	90. MÃ SỐ	90	90.00	90.00	90.00
91	91. MÃ SỐ	91	91.00	91.00	91.00
92	92. MÃ SỐ	92	92.00	92.00	92.00
93	93. MÃ SỐ	93	93.00	93.00	93.00
94	94. MÃ SỐ	94	94.00	94.00	94.00
95	95. MÃ SỐ	95	95.00	95.00	95.00
96	96. MÃ SỐ	96	96.00	96.00	96.00
97	97. MÃ SỐ	97	97.00	97.00	97.00
98	98. MÃ SỐ	98	98.00	98.00	98.00
99	99. MÃ SỐ	99	99.00	99.00	99.00
100	100. MÃ SỐ	100	100.00	100.00	100.00



-  ĐƯỜNG NỘI BỘ
 -  ĐƯỜNG VẠN HÀNH
(LÁT GẠCH BLOCK)
 -  THÂM CỎ
 -  RANH GIỚI NGHIÊN CỨU LẬP QUY HOẠCH
 -  RANH GIỚI GIAI ĐOẠN 1 KCN TIẾN THĂNG
 -  RANH GIỚI Ô ĐẤT HTKT-02
 -  RANH GIỚI TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI

GHI CHÚ:
 01: NHÀ BẢO VỆ
 02: NHÀ ĐIỀU HẸNH
 03: NHÀ ĐẾ XE VÀ MÁY PHÁT ĐIỆN MODULE 1+2+3
 04: BẾ GOM MODULE 1+2+3
 05: HỒ BƠM NƯỚC THẢI ĐẦU RA
 06: NHÀ QUAN TRẮC VÀ KHO CHẤT THẢI
 7.1: NHÀ ÉP BÚN VÀ CHỨA BÚN MODULE 1
 7.2: NHÀ ÉP BÚN VÀ CHỨA BÚN MODULE 2+3
 8.1: KHÔI BẾ XỬ LÝ MODULE 1
 8.2: KHÔI BẾ XỬ LÝ MODULE 2
 8.3: KHÔI BẾ XỬ LÝ MODULE 3
 9.1: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 1
 9.2: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 2
 9.3: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 3
 10: HỒ SỰ CỐ MODULE 1+2+3
 11: ĐẤT TRAM BƠM TĂNG ÁP
 TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐƯỢC GIỚI HẠN BỞI CÁC
 Ồ ĐÁ ĐHTK-ĐĐ ĐƯỢC GIỚI HẠN BỞI CÁC ĐỀM A.

STT	Hạng mục	Ko hiệu	Dai (m)	Rộng (m)	Diện tích (m ²)	H ₁ (m)	H ₂ (m)	Số lượng	V ₁ (m ³)	V ₂ (m ³)	Tổng (m ³)
1	1. Lưới thép gia cố	1.001	7.00	1.50	10.50	7.00	7.00	4	105.00	105.00	210.00
2	2. Bê tông cốt thép	2.002	15.00	2.50	37.50	2.50	2.50	4	105.00	105.00	210.00
3	3. Bê tông cốt thép	3.003			21.00	8.00	8.00	4	84.00	84.00	168.00
4	4. Bê tông cốt thép	4.004	7.00	7.00	49.00	8.00	8.00	4	56.00	56.00	112.00
5	5. Bê tông cốt thép	5.005	2.00	2.00	4.00	8.00	8.00	4	32.00	32.00	64.00
6	6. Bê tông cốt thép	6.006	2.00	2.00	4.00	8.00	8.00	4	32.00	32.00	64.00
7	7. Bê tông cốt thép	7.007	2.00	2.00	4.00	8.00	8.00	4	32.00	32.00	64.00
8	8. Bê tông cốt thép	8.008	2.00	2.00	4.00	8.00	8.00	4	32.00	32.00	64.00
9	9. Bê tông cốt thép	9.009	2.00	2.00	4.00	8.00	8.00	4	32.00	32.00	64.00
10	10. Bê tông cốt thép	10.010	2.00	2.00	4.00	8.00	8.00	4	32.00	32.00	64.00
11	11. Bê tông cốt thép	11.011	12.00	7.00	84.00	8.00	8.00	2.4	96.00	96.00	192.00
12	12. Bê tông cốt thép	12.012	12.00	12.00	144.00	8.00	8.00	2.4	192.00	192.00	384.00
13	13. Bê tông cốt thép	13.013	1.50	1.50	2.25	8.00	8.00	2.4	18.00	18.00	36.00
14	14. Bê tông cốt thép	14.014	1.50	1.50	2.25	8.00	8.00	2.4	18.00	18.00	36.00
15	15. Bê tông cốt thép	15.015	1.50	1.50	2.25	8.00	8.00	2.4	18.00	18.00	36.00
16	16. Bê tông cốt thép	16.016	1.50	1.50	2.25	8.00	8.00	2.4	18.00	18.00	36.00
17	17. Bê tông cốt thép	17.017	1.50	1.50	2.25	8.00	8.00	2.4	18.00	18.00	36.00
18	18. Bê tông cốt thép	18.018	1.50	1.50	2.25	8.00	8.00	2.4	18.00	18.00	36.00
19	19. Bê tông cốt thép	19.019	1.50	1.50	2.25	8.00	8.00	2.4	18.00	18.00	36.00
20	20. Bê tông cốt thép	20.020	1.50	1.50	2.25	8.00	8.00	2.4	18.00	18.00	36.00

BẢNG 1.2.2. BẢNG THỐNG KÊ ĐUNG LƯỚI KHI ĐO MODULE 2 CÁC SỰ KIỆN MÔI TRƯỜNG											
	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.1.2	18.5	2.50	47.51	2.50	3.00	1.00	118.15	41.73	0.53
2	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.1.3			251.12	8.5	6.00	1.00	251.12	138.17	0.25
3	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.1.4	2.50	2.50	7.00	8.5	6.00	1.00	35.50	12.00	0.31
4	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.1.1.1	2.50	2.50	5.25	6.6	6.00	1.00	31.50	37.50	0.28
5	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.1.8	2.50	2.50	7.25	6.6	6.00	1.00	31.50	15.75	0.35
6	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.2	3.5	3.50	11.03	3.5	6.00	1.00	33.81	0.00	0.18
7	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.3.8	5.0	5.00	98.4	8.5	6.00	1.00	536.46	238.4	0.31
8	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.4	5	2.50	7.51	6.8	6.00	1.00	32.5	58.2	0.20
9	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.4.6	3.0	2.50	5.00	2.8	2.50	1.00	12.5	0.0	0.00
10	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.10.1.1.1	15.31	1.00	60.32	8.0	13.0	3.00	53.15	63.67	0.73
11	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.11.1.1.1	12.18	12.0	151.38	8.0	8.00	2.00	81.50	169.13	0.38
12	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.12.1.1.1	10.0	10.0	111.16	8.5	8.50	2.00	111.16	125.76	0.60
13	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.2.2.1.1	5	5.0	1.00	6.0	5.00	3.00	18.25	6.00	0.33
14	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.13	1.0	1.00	16.06	1.8	8.50	1.00	18.90	59.20	0.39
15	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.14.0	6.50	5.00	20.0	5.0	5.00	1.00	7.00	12.00	0.87
16	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.5.5	8.50	1.10	35.67	6.6	6.00	1.00	18.16	211.07	0.87
17	Đo độ lệch trung tâm Module 2	2.2.5.6	3.5	3.50	11.03	3.5	6.00	1.00	33.81	81.80	0.35

[illegible]

Cao độ tương đối ± 0.00 (Vía hè) trong trạm xử lý tương đương với cao độ tuyệt đối VN2000 +8.60

<u>LÀN:</u>			<u>NGÀY SỬA:</u>	<u>NỘI DUNG HIỆU CHỈNH:</u>	<u>MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:</u>	<u>CHỦ ĐẦU TƯ:</u>	<u>TƯ VẤN THIẾT KẾ:</u>				<u>CÔNG TY TNHH ECOBA CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG</u>	<u>DỰ ÁN:</u>		<u>KHÓA GIẤY:</u>
01	...	...			THIẾT KẾ CƠ SỞ	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THĂNG	 Tầng 5, Tòa nhà UDIC COMPLEX, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội Tel: (+84) 4 3792.5347/3839. 8986 Fax: (+84) 4 3792.5348. Website: www.ecobaent.vn				ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THĂNG	PHẦN CÔNG NGHỆ	A2	
					<u>NĂM:</u>		<u>KTGD/P.GD:</u>	<u>CHỦ NHIỆM TK:</u>	<u>CHỦ TRÌ TK:</u>	<u>KIỂM TRA:</u>	<u>THIẾT KẾ:</u>	<u>HẠNG MỤC:</u>	<u>TÊN BẢN VẼ:</u>	<u>SỐ BẢN VẼ:</u>
					2026		 NGUYỄN QUANG THÀNH	 NGÔ VĂN LONG	 NGÔ VĂN LONG	 NGUYỄN VĂN QUẢNG	 PHẠM ANH TUẤN	TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG GIAI ĐOẠN 1 KCN TIỀN THĂNG CÔNG SUẤT: 9.000M3/NGÀY.ĐÊM	TỔNG MẶT BẰNG TRẠM XLNT	CN-TMB

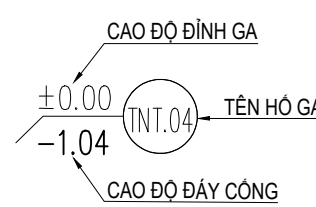
MẶT BẰNG HẠ TẦNG NƯỚC THẢI NỘI BỘ KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THẮNG GIAI ĐOẠN 1 CÔNG SUẤT 9.000 M3/NGÀY.ĐÊM

- GHI CHÚ:
- 01: NHÀ BẢO VỆ
 - 02: NHÀ ĐIỀU HÀNH
 - 03: NHÀ ĐẾ XE VÀ MÁY PHÁT ĐIỆN MODULE 1+2+3
 - 04: BỂ GOM MODULE 1+2+3
 - 05: HỒ BƠM NƯỚC THẢI ĐẦU RA
 - 06: NHÀ QUAN TRÁC VÀ KHO CHẤT THẢI
 - 7.1: NHÀ ÉP BÚN VÀ CHỨA BÚN MODULE 1
 - 7.2: NHÀ ÉP BÚN VÀ CHỨA BÚN MODULE 2+3
 - 8.1: KHÔI BỂ XỬ LÝ MODULE 1
 - 8.2: KHÔI BỂ XỬ LÝ MODULE 2
 - 8.3: KHÔI BỂ XỬ LÝ MODULE 3
 - 9.1: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 1
 - 9.2: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 2
 - 9.3: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 3
 - 10: HỒ SỰ CỐ MODULE 1+2+3
 - 11: ĐẤT TRẠM BƠM TĂNG ÁP
- TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐƯỢC GIỚI HẠN BỞI CÁC ĐIỂM A, B, C, D, E, F.
Ô ĐẤT HTKT-02 ĐƯỢC GIỚI HẠN BỞI CÁC ĐIỂM A, B, G, F.

- ĐƯỜNG NỘI BỘ
- ĐƯỜNG VẬN HÀNH
(LÁT GẠCH BLOCK)
- THÂM CỎ
- RANH GIỚI NGHIÊN CỨU LẬP QUY HOẠCH
- RANH GIỚI GIAI ĐOẠN 1 KCN TIỀN THẮNG
- RANH GIỚI Ô ĐẤT HTKT-02
- RANH GIỚI TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI

- TUYẾN NƯỚC THẢI ĐẦU VÀO
- TUYẾN NƯỚC THẢI ĐẦU RA
- TUYẾN NƯỚC MƯA
- TUYẾN NƯỚC THẢI NỘI BỘ
- TUYẾN NƯỚC CẤP

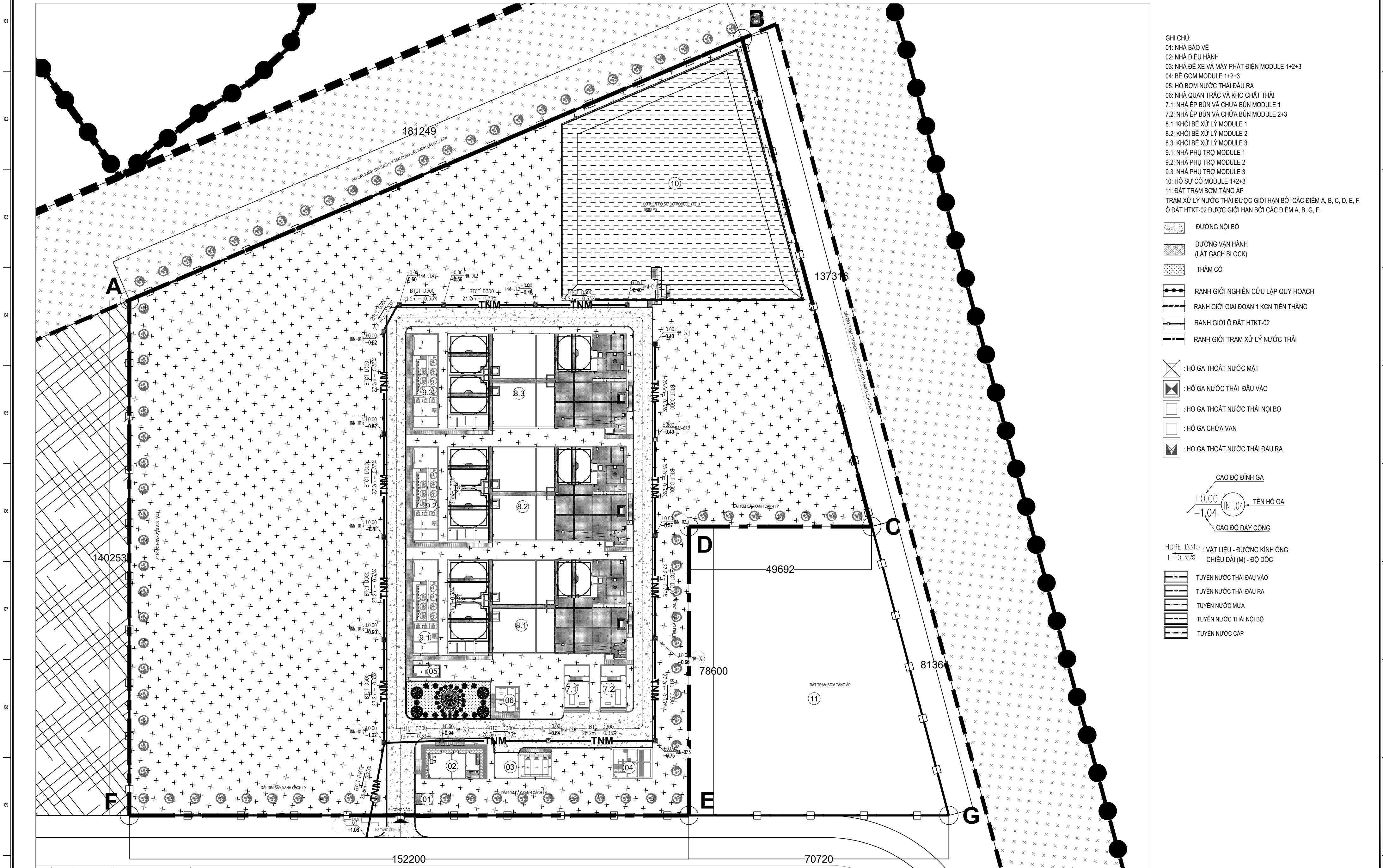
- : HỒ GA THOÁT NƯỚC MẶT
- : HỒ GA NƯỚC THẢI ĐẦU VÀO
- : HỒ GA THOÁT NƯỚC THẢI NỘI BỘ
- : HỒ GA CHỨA VẠN
- : HỒ GA THOÁT NƯỚC THẢI ĐẦU RA



HDPE D315 : VẬT LIỆU - ĐƯỜNG KÍNH ỐNG
L = 0.35%
CHIỀU DÀI (M) - ĐỘ DỐC

LÀN:	NGÀY SỬA:	NỘI DUNG HIỆU CHÍNH:	MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:	CHỦ ĐẦU TƯ:	TƯ VẤN THIẾT KẾ:	CÔNG TY TNHH ECOBA CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG	DỰ ÁN:	PHẦN CÔNG NGHỆ	KHÓA GIẤY:
01	---	---	THIẾT KẾ CƠ SỞ	---	---	Tầng 5, Tòa nhà UDIC COMPLEX, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội Tel: (+84) 4 3792.5347/3839. 8986 Fax: (+84) 4 3792.5348. Website: www.ecobaent.vn	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THẮNG	---	A2
			NĂM:	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THẮNG	KTGP/P.GD:	KTGP/P.GD:	HANG MỤC:	TÊN BẢN VẼ:	SỐ BẢN VẼ:
			2026		NGUYỄN QUANG THÀNH	NGUYỄN QUANG THÀNH	TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG GIAI ĐOẠN 1 KCN TIỀN THẮNG CÔNG SUẤT: 9.000M3/NGÀY.ĐÊM	MB HẠ TẦNG NƯỚC THẢI NỘI BỘ	CN-HT-NTNB
					NGÔ VĂN LONG	NGÔ VĂN LONG			
					NGÔ VĂN LONG	NGÔ VĂN LONG			
					NGUYỄN VĂN QUẢNG	NGUYỄN VĂN QUẢNG			
					PHẠM ANH TUẤN	PHẠM ANH TUẤN			

MẶT BẰNG HẠ TẦNG THOÁT NƯỚC MƯA TXLNT KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG GIAI ĐOẠN 1 CÔNG SUẤT 9.000 M3/NGÀY.ĐÊM



GHI CHÚ:

- 01: NHÀ BẢO VỆ
- 02: NHÀ ĐIỀU HÀNH
- 03: NHÀ ĐÈ XE VÀ MÁY PHÁT ĐIỆN MODULE 1+2+3
- 04: BỂ GOM MODULE 1+2+3
- 05: HỒ BƠM NƯỚC THẢI ĐẦU RA
- 06: NHÀ QUAN TRẮC VÀ KHO CHẤT THẢI
- 7.1: NHÀ ÉP BÚN VÀ CHỨA BÚN MODULE 1
- 7.2: NHÀ ÉP BÚN VÀ CHỨA BÚN MODULE 2+3
- 8.1: KHÔI BẾ XỬ LÝ MODULE 1
- 8.2: KHÔI BẾ XỬ LÝ MODULE 2
- 8.3: KHÔI BẾ XỬ LÝ MODULE 3
- 9.1: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 1
- 9.2: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 2
- 9.3: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 3
- 10: HỒ SỰ CỐ MODULE 1+2+3
- 11: ĐẤT TRAM BOM TĂNG ÁP

TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐƯỢC GIỚI HẠN BỞI CÁC ĐIỂM A, B, C, D, E, F.
ĐẤT HTKT-Q2 ĐƯỢC GIỚI HẠN BỞI CÁC ĐIỂM A, B, G, F.

	ĐƯỜNG NỘI BỘ
	ĐƯỜNG VẠN HÀNH (LÁT GẠCH BLOCK)
	THÂM CỎ
	KANJI GIỚI NGHIÊN CỨU LẬP QUY HOẠCH
	KANJI GIỚI GIAI ĐOẠN 1 KCN TIẾN THANG
	KANJI GIỚI Ô ĐẤT HTKT-02
	KANJI GIỚI TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI

	: HÔ GA THOÁT NƯỚC MẶT
	: HÔ GA NƯỚC THẢI ĐẦU VÀO
	: HÔ GA THOÁT NƯỚC THẢI NỘI BỘ
	: HÔ GA CHỨA VAN
	: HÔ GA THOÁT NƯỚC THẢI ĐẦU RA

CAO ĐỘ ĐÌNH GA

±0.00

-1.04

TÊN HỒ GA

CAO ĐỘ ĐÁY CỒNG

HDPE D315 : VẬT LIỆU - ĐƯỜNG KÍNH ỐNG
L - 0.35% CHIỀU DÀI (M) - ĐỘ DỐC

	TUYẾN NƯỚC THẢI ĐẦU VÀO
	TUYẾN NƯỚC THẢI ĐẦU RA
	TUYẾN NƯỚC MƯA
	TUYẾN NƯỚC THẢI NỘI BỘ
	TUYẾN NƯỚC CẤP

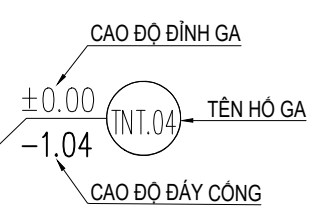
Cao độ tương đối ± 0.00 (Vĩ hệ) trong trạm xử lý tương đương với cao độ tuyệt đối VN2000 +8.60

LÀN:	NGÀY SỬA:	NỘI DUNG HIỆU CHÍNH:	MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:	CHỦ ĐẦU TƯ:	TỰ VẤN THIẾT KẾ:	CÔNG TY TNHH ECOBA CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG				DỰ ÁN:	PHÂN CÔNG NGHỆ	KHÖ GIẤY:
01	...	...	THIẾT KẾ CƠ SỞ			Tầng 5, Tòa nhà UDIC COMPLEX, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội Tel: (+84) 4 3792.5347/3839. 8986 Fax: (+84) 4 3792.5348. Website: www.ecobaent.vn				ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THANG		A2
			NĂM:	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIỀN THANG	KTGD/P.GD:	CHỦ NHIỆM TK:	CHỦ TRÌ TK:	KIỂM TRA:	THIẾT KẾ:	HẠNG MỤC:	TÊN BẢN VẼ:	SỐ BẢN VẼ:
			2026		 NGUYỄN QUANG THÀNH	 NGÔ VĂN LONG	 NGÔ VĂN LONG	 NGUYỄN VĂN QUANG	 PHẠM ANH TUẤN	TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG GIAI ĐOẠN 1 KCN TIỀN THANG CÔNG SUẤT: 9.000M3/NGÀY.ĐẾM	MB HÀ TĂNG THOÁT NƯỚC MƯA	CN-HT-NM

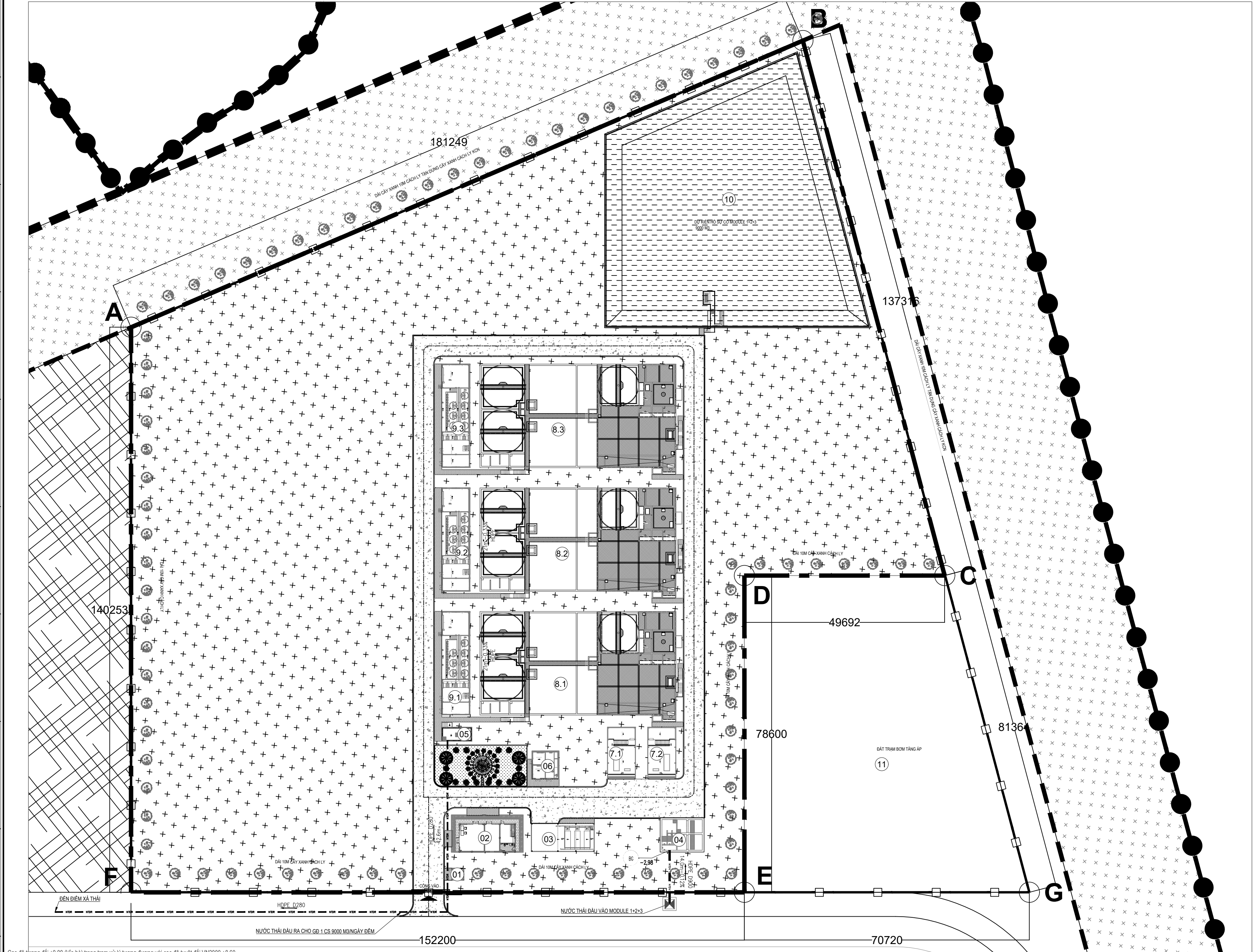
MẶT BẰNG HẠ TẦNG TUYẾN NƯỚC THẢI VÀO VÀ RA TRẠM XLNT KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG GIAI ĐOẠN 1 CÔNG SUẤT 9.000 M3/NGÀY.ĐÊM

- GHI CHÚ:
- 01: NHÀ BẢO VỆ
 - 02: NHÀ ĐIỀU HÀNH
 - 03: NHÀ ĐỂ XE VÀ MÁY PHÁT ĐIỆN MODULE 1+2+3
 - 04: BỂ GOM MODULE 1+2+3
 - 05: HỒ BƠM NƯỚC THẢI ĐẦU RA
 - 06: NHÀ QUAN TRẮC VÀ KHO CHẤT THẢI
 - 7.1: NHÀ ÉP BÙN VÀ CHỨA BÙN MODULE 1
 - 7.2: NHÀ ÉP BÙN VÀ CHỨA BÙN MODULE 2+3
 - 8.1: KHỐI BỂ XỬ LÝ MODULE 1
 - 8.2: KHỐI BỂ XỬ LÝ MODULE 2
 - 8.3: KHỐI BỂ XỬ LÝ MODULE 3
 - 9.1: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 1
 - 9.2: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 2
 - 9.3: NHÀ PHỤ TRỢ MODULE 3
 - 10: HỒ SỰ CỎ MODULE 1+2+3
 - 11: ĐẤT TRẠM BƠM TĂNG ÁP
- TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI ĐƯỢC GIỚI HẠN BỞI CÁC ĐIỂM A, B, C, D, E, F, G.
- Ô ĐẤT HTKT-02 ĐƯỢC GIỚI HẠN BỞI CÁC ĐIỂM A, B, G, F.

- ĐƯỜNG NỘI BỘ
- ĐƯỜNG VẬN HÀNH (LÁT GẠCH BLOCK)
- THÂM CỎ
- RANH GIỚI NGHIÊN CỨU LẬP QUY HOẠCH
- RANH GIỚI GIAI ĐOẠN 1 KCN TIẾN THẮNG
- RANH GIỚI Ô ĐẤT HTKT-02
- RANH GIỚI TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI
- TUYẾN NƯỚC THẢI ĐẦU VÀO
- TUYẾN NƯỚC THẢI ĐẦU RA
- TUYẾN NƯỚC MƯA
- TUYẾN NƯỚC THẢI NỘI BỘ
- TUYẾN NƯỚC CẤP
- : HỒ GA THOÁT NƯỚC MẶT
- : HỒ GA NƯỚC THẢI ĐẦU VÀO
- : HỒ GA THOÁT NƯỚC THẢI NỘI BỘ
- : HỒ GA CHỨA VẠN
- : HỒ GA THOÁT NƯỚC THẢI ĐẦU RA



HDPE D315 : VẬT LIỆU - ĐƯỜNG KÍNH ỐNG
L=0.35% CHIỀU DÀI (M) - ĐỘ DỐC



Cao độ tương đối ±0.00 (Vĩ hệ) trong trạm xử lý tương đương với cao độ tuyệt đối VN2000 +0.60

LÀN: NGÀY SỬA: NỘI DUNG HIỆU CHỈNH:			MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH:	CHỦ ĐẦU TƯ:	TỰ VẤN THIẾT KẾ:	CÔNG TY TNHH ECOBA CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG			DỰ ÁN:	PHẦN CÔNG NGHỆ	KHÓ GIẤY:
01	---	---	THIẾT KẾ CƠ SỞ	CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG	KTGP/P.GD: NGUYỄN QUANG THÀNH	Tầng 5, Tòa nhà UDIC COMPLEX, đường Hoàng Đạo Thúy, Phường Yên Hòa, TP Hà Nội Tel: (+84) 4 3792.5347/3839. 8986 Fax: (+84) 4 3792.5348. Website: www.ecobaent.vn			ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ KINH DOANH KẾT CẤU HẠ TẦNG KHU CÔNG NGHIỆP TIẾN THẮNG	MB HẠ TẦNG NƯỚC THẢI VÀO VÀ RA	A2
			NĂM: 2026			CHỦ NHIỆM TK: NGÔ VĂN LONG	CHỦ TRÌ TK: NGÔ VĂN LONG	KIỂM TRA: NGUYỄN VĂN QUẢNG	THIẾT KẾ: PHẠM ANH TUẤN		
									HẠNG MỤC: TRẠM XỬ LÝ NƯỚC THẢI TẬP TRUNG GIAI ĐOẠN 1 KCN TIẾN THẮNG CÔNG SUẤT: 9.000M3/NGÀY.ĐÊM		SỐ BẢN VẼ : CN-HT-NTVR